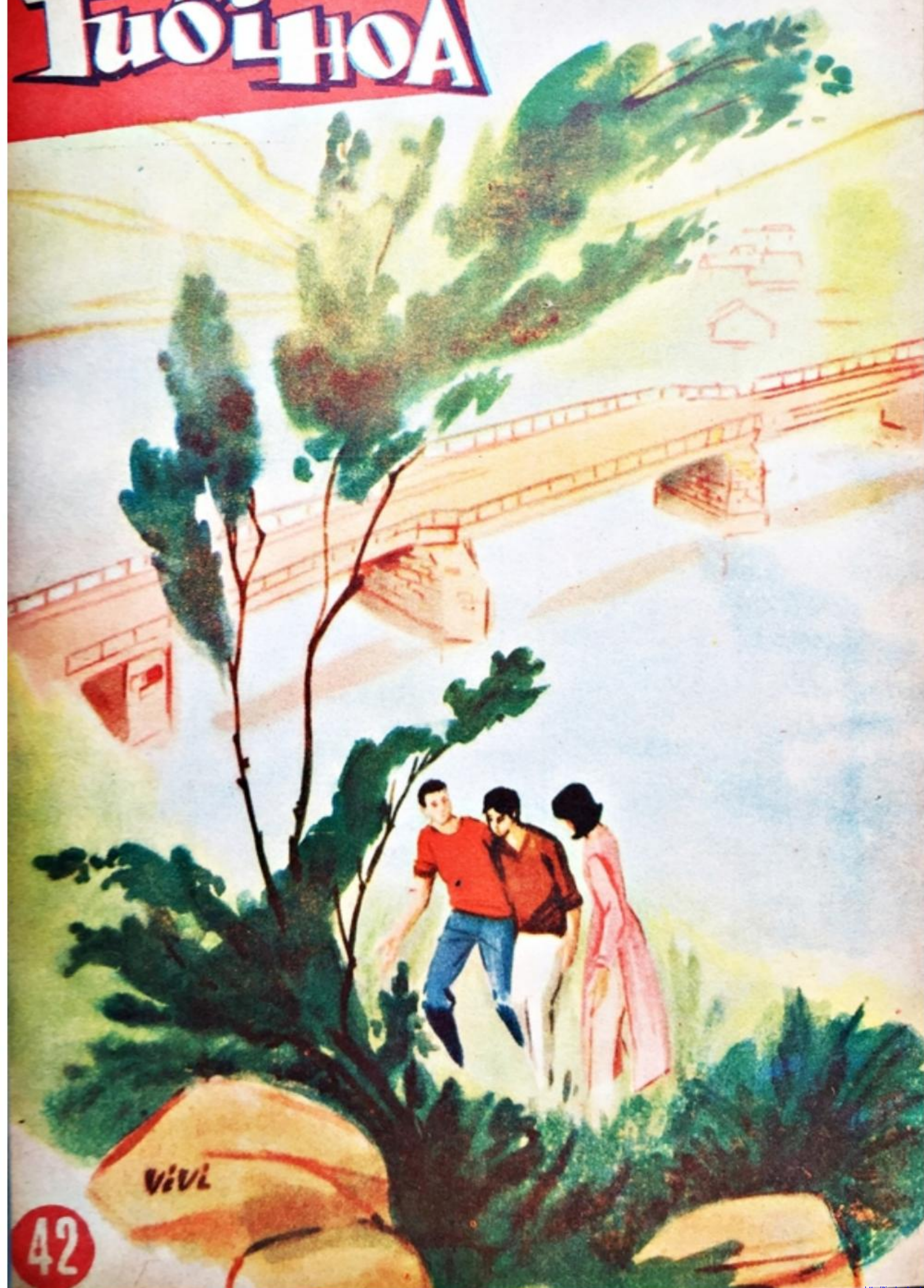


TẠP CHÍ THIẾU NHI

Tuổi HOA



Số 42

**Ngày 1 Tháng 4
1966**

**Chủ nhiệm
CHAN-TIN**

**Thư ký tòa soạn
TRƯỜNG-SƠN**

**Giấy in
TRẦN-VĂN-VU**

Tạp chí Thiếu Nhi Tuổi
HỒNG xuất bản ngày 1 và
16 mỗi Tháng. Tòa soạn:
28, Bý-Dông, Saigon. Đây
nơi: 20.310. Giá mỗi số
bản Miền Trung và Bạc
Nguyễn Trung phần 8đ.
Gửi số giá gấp đôi. Bản
đất hạn: Một năm 24 số
100đ. Miền Trung và Bạc
Nguyễn thêm 30đ. Bưu
phí Máy bay Thư từ, bài
về gửi Nguyễn Trường-
Sơn, Bạc phần, Chi phần
đất lên ông Trần Văn Vu

Đọc trong số này:

Hoa nở trong tim	HÀ THUO-KHANG	3
Rim	TRẦN HỒNG PHUO	11
Tôi đũa kỹ lạ	NIHU-MY DIỆU TIEN	14
Hồi niệm tuổi thơ	EM DAO PHUONG	17
Hai viên lịch ngày	TRUONG-SON & VI VI	20
Chiếc xe thô mỗ	DIỆU THUY	28
Vua đất	THUO-GLANG	34
Mảnh vườn cón Bô	THINH CHU	38
Anh em tôi làm bếp	DUNG CAO THANG	40
Chiếc lọ sứ	NGUYEN THUO-SON	46
Tuổi Hoa lại tới		49

HÒA NỔ TRONG TIM

An lấy cưa thủ đầu vào nhà, bên trong thì om. Chỉ có một vật chổng dầy chĩa chĩa qua cửa sổ đang bị mở ngả dài trên nền đất. Cưa như nóng hăm, nóng hăm mỗi người lần mỗi lần.

Tên tìm phần thấp là là đây với một tiếng lữ, tên Nhung nằm ra quắp. Một lần này về phía An, nó trông ra một nước dài dầy dài bên kia những, thềm ướt ướt nhớt nhớt vật lạ lạ lạ lạ lạ. Tên tìm tên tên tên, một đêm là một lần (quả là, tên Anke giờ này, chơi ở Ba ở đến năm lần (tho, chỉ tên tìm chỉ về. Nhưng tên tìm trên trên khắp người tên, nó đùa, nhẩy nhẩy).

An lấy mạnh vai tên Nhung, tên nhẩy gọi:

— Bê Nhung ơi! đây, đây! nhanh đi kìa.

Tên Nhung là từ vài tiếng rồi tiếp tục ngả, say như chết. An chạm người tên, nó hết vào tại vào:

— Đây mau! Bê.

Lần này, tên Nhung đầu lên, tên lấp lấp dài một đây ghèn. An nằm ra dài một sau lưng, để bị nhẩy ra như của người say. Tên Nhung là như quết, giương sặc mỗi người:

— Thường không như đây, phải ghèn người ông kìa?

Muốn chơi phải không?

— Thưa kìa, chơi đây 9.

Chợt nhận ra thường An, tên tên tên tên, tên Nhung ngồi lại đây, đưa tay dụi mắt, hỏi nó:

— Có chuyện gì đây?

An lấp lấp:

— Chơi tìm ra chơi thường (tên Anke tên cũng tự luận nó chỉ (tho chơi chơi mau.

Tên Nhung nghĩa cũng ghèn. Tên người, tên tự cũng ghèn, lấp lấp là chơi vào. Anh ghèn, cũng tên như tên này ra một tiếng lạ dài vào tay thường An, Anke chơi nó đi.

Mấy bữa nay lão Nhượng mất ăn, mất ngủ khi nghe tin tụi bạn cùng lớp thằng Việt — con lão — bảo nó bỏ học để theo tụi bạn hư đồn tụ năm, tụ bảy, đánh bạc, phá phách xóm làng. Lão Nhượng giận tím gan, lão không ngờ thằng con hiền lành ngoan ngoãn thuở nào lại trở thành hư đồn như thế, ôn lại dĩ vãng, từ ngày vợ mất, lão cảm thấy buồn thấm thía, mang nặng một vết thương đau trong lòng, lão đâm ra rượu chè be bét, suốt ngày bầu bạn với rượu. Có khi say khướt, lão lết thết ra ngồi trước cổng nhà chửi bới thiên hạ. Lũ trẻ trong xóm gán cho lão một biệt hiệu là “Lão ma-men”. Thấy bóng lão đâu là chúng chạy theo rần rật, để chọc, để cười hăng thích.

Tuy thế, nhưng lão lại thương thằng con hơn hết. Lão chỉ độc có nó. Hai cha con sống hăm hiu trong gian nhà nhỏ lụp xụp, lão cố gắng nuôi nó ăn học cho xứng với lời trăn trối

của vợ lúc lâm chung. “Mỗi buổi tối sau một ngày trời cong lưng trên chiếc xích lô đập vất vả — cơm nước xong lão bắc ghế ra giữa sân ngồi hóng mát, vừa khề khà nhấp rượu, vừa nghe thằng con đọc truyện TAM QUỐC. Đó, những giây phút sung sướng mà lão mong sẽ không bao giờ mất, đã mất đi theo thằng con lão. Lão Nhượng giận thằng con ngỗ nghịch, nhưng lão chỉ để trong lòng vì lão chưa tìm ra sự thực, chưa bắt được quả tang. Bữa nào cũng như bữa nào, đến tối mịt nó mới dẫn xác về. Lão cố gắng hỏi thì nó đáp là phải ghé nhà thằng bạn để chép bài. Lão Nhượng buồn trong thâm tâm đến mất ăn mất ngủ. Cuối cùng, lão nghĩ ra một biện pháp rất hay là nhờ thằng An — con lão Bá hàng xóm — An học cùng trường với thằng Việt con lão. Lão nhờ nó tìm chỗ mà thằng Việt đánh bạc, lão hứa rằng sẽ cho nó tiền nếu nó tìm được. Và giờ đây lão đã toại nguyện. Một già, một trẻ bước nhanh trên con đường đất băng ra lộ.

..

Đám bạc quây quần dưới mái hiên lớp học. Bọn nhãi hôm nay chơi “catê”. Nhưng con bạc nhãi ranh sát phạt nhau ra mặt. Bọn chúng có 6 thằng, tuổi xấp xỉ ngang nhau. Thằng nào, thằng nấy ngồi vắt chân chữ ngũ, miệng phì phèo điều thuốc lá thơm. Vừa đánh chúng vừa cãi nhau ồm ồm.



Một thằng chừng, hai thằng tiêu tủng, ba thằng còn lại hồi hộp đợi thằng chừng chia con dưới. Thằng nhãi kia kéo nhẹ ngón cái để lộ con bài, ba thằng nhãi thất vọng, vất bài, một thằng chặc lưỡi hít hà :

— Ngu quá, giá biết thế tao để 9 cơ ở dưới thì ăn ngon ơ...

— Thằng Việt hôm nay đồ quá há tụi bây ?

Một trong 2 thằng tiêu tủng nuốt nước bọt xuýt xoa :

— Tiền tao bán cuốn sách hôm qua, bữa nay cúng nó hết.

Năm thằng nhãi thêm thường nhìn Việt lừa bạc vào túi. Một thằng có lẽ thua đậm đôi tiết dục :

— Ăn chia bài mau lên mày.

Thằng khác nhổ nước bọt dơ :

— Ê chơi không nghĩ nữa chừng như ngày hôm qua nghe mày, chơi gian ông « uýnh » mày chết.

Việt thần nhiên bỏ bạc vào túi, nó cười khẩy :

— Tao muốn nghĩ chơi thì tao nghĩ ai cấm tao.

Mày muốn uýnh thì vào đây uýnh ông đi.

Bọn nhãi nén giận, chúng nó sợ thằng Việt nghĩ thật nên không cãi nữa. Một thằng búng mẩu thuốc lá thừa vào góc tường giọng cay cú :

— Chia mau đi mày.

Việt thần nhiên chia bài trước những cặp mắt hăm hực của bọn nó.

Ván kế tiếp, Việt lại ăn. Nó vét tiền đầy túi. Có tiếng đồng hồ quả lắc trong văn phòng buong 6 tiếng, Việt buong bài, nó thu bạc lại thành một đồng, đoạn nói :

— Sáu giờ rồi, tao phải về, mai tụi mình chơi tiếp.

Cả bọn buong bài, một thằng kéo áo Việt lại :

— Ê, đâu có về được mày, ăn gian hả ?

Việt gạt tay thằng nhãi, nó mỉa mai :

— Mày chơi kiểu gì vậy, thua bạc câu hả ?

Nói xong, Việt hốt nhanh tiền nhét túi, thằng nhãi tức giận, nó phóng một trái đấm vào ngực Việt. Việt ngã chúi xuống đất, nó ôm ngực đau đớn. Thằng nhãi tiến tới, Việt lồm cồm dậy, nhưng nó chưa kịp đứng lên thì 1 cú đá thứ 2 tống vào chân nó, Việt lại ngã xuống đất như cũ. Bọn nhãi nhào tới, chúng đè thằng Việt xuống, móc hết tiền trong túi nó. Thằng đánh nó hồi này tát Việt hai tát tai nổ đom đóm ; nó cười :

— Còn chơi kiểu này nữa thôi bỏ con. Lần sau ông lát mũi mày con ạ !

Việt phẫn uất, nó mím môi không khóc, người nó nóng ran lên, sự uất ức làm mờ mắt nó. Việt chỗi dậy thục nhanh, nó túm lấy ngực thằng nhãi hồi này, nghiêng răng ken két nó phóng 1 quả đấm vào mặt thằng ấy. Tất cả phẫn uất đều rồn vào quả



đấm, thằng nhãi kêu thét ngã ngửa. Nó chỗi dậy, một giòng máu đỏ lôm từ lỗ mũi bò ra nom hệt như 1 con rắn ban đêm rời khỏi hang đi kiếm mồi. Việt xông tới, nó tổng một quả thứ hai vào bụng kẻ địch, ông nhãi đo đất lần nữa. Bọn nhãi hăm hè định xông vào chột chạy toán loạn ra sân sau. Việt ngạc nhiên, nó định chạy khi nó vừa nhận ra bóng người từ ngoài cổng trường chạy vào: Lão Nhượng — ba của nó.

Lão Nhượng túm lấy cổ áo nó lôi xềnh xệch ra cổng, lão giận dữ đến run cả người. Việt co rúm, y như con cừu non bị cạo lông giữa trời đông lạnh. Lão Nhượng rít qua hai hàm răng:

— Mày... mày, về nhà tao giết mày, thằng hư đốn.

Việt sợ hãi, nước mắt nó cơ hồ trào ra, nó lết thết theo cha nó. «Về nhà nó sẽ chết». Nó mong thời gian dài ra, nhưng thời gian sao mà ngắn thế!

Quãng đường từ trường về nhà mọi khi dài lê thê mà bây giờ chỉ thoáng chốc đã bị nó nuốt chửng. Nhà nó kia rồi...

∴

Một cơn gió lạnh thổi xoáy ào ào trong không gian. Những cành cây chụm đầu vào nhau tâm sự.

Việt gục đầu xuống đầu gối, run bần bật, tay chân nó rã rời như không còn biết đến cảm giác nữa. Toàn thân nó đau như dằm. Đau đến nỗi muốn khóc nhưng cơ hồ khóc không được. Chỉ 1 cái nhích người cũng đủ làm cho khơi lại cái đau. Việt ngã đầu vào chuồng heo, nó thút thít khóc. Tiếng khóc của nó vang lên nho nhỏ giữa đêm khuya. Lũ heo trong chuồng bị động kêu ụt ịt. Quanh nhà tiếng côn trùng rả rích một điệu nhạc buồn tênh.

Ngoài kia, trăng đã lên cao, rọi ánh sáng hiền dịu chảy chan hòa trên mặt đất. Việt thiếp dần trong tiếng nhạc ru ngủ của côn trùng, người nó rủ xuống như tàu lá héo. Này giờ Việt đâu có hay cha nó đang ghé mắt qua tấm ván nhìn nó, lão nhìn đứa con sau trận đòn hồi chiều bị lão bỏ đói ở chuồng heo, lão khê thở dài lòng đau như xé.

∴

Việt đã lành hơn ngót tuần nay. Nó điều tra ra thằng chỉ điểm cho ba nó không khác hơn ai là thằng An. Việt giận thằng An quá. Nó quyết đánh cho thằng khốn nạn ấy một trận như tử. Nhưng sao nó không thực hành được, vì thằng An biết thế nên nó lánh mặt Việt. Việt quyết không tha, nó kiên nhẫn đợi cơ hội và cơ hội đã đến. Chiều nay Việt về sớm, nó đứng bên đường đợi thằng An bài học về.

An không ngờ bữa hay Việt về sớm hơn mọi ngày, nên vừa ra khỏi trường, nó tách hàng ù té về nhà. Việt chặn đường, An tái mặt, nó lùi định chạy, nhưng thằng Việt đã đi guốc trong tim nó, nên nhào tới không nói không rằng đấm đá thằng An một trận tơi bời. An khóc thét, đến khi Việt ngưng tay thì nó đã sưng húp cả mặt mày. Việt phúi áo quần, nó cung tay hăm :

— Tao cảnh cáo lần này, lần sau chưa đi nghe mày. Về mét lại với ba mày tao đánh lợi cẳng. Liệu hồn đấy.

An lợm cạp lên, khóc tức tưởi, nó lùi thối vào xóm. Còn Việt nó chưa về nhà, nó định đợi tới tối nếu không có gì xảy ra thì về cũng không muộn. Nhưng Việt không ngờ khi thằng An về đến nhà lão Bá thấy mặt mũi thằng con sưng húp, tèm nhem đất cát lão giận quá hỏi :

— Đứa nào đánh mày thế ?

An ấp úng chối, nó nói bị ngã. Nhưng ba nó không tin, quát bảo :

— Mày dối tao hả An, đứa nào đánh mày thế. Nói tao nghe !

An sợ hãi, nó thút thít vừa kể cho lão Bá nghe đầu đuôi câu chuyện. Lão Bá nghe xong nghiêng răng giận dữ lão lôi thằng con xềnh xệch sang nhà thằng Việt,

Lão đẩy cửa vào nhà, vào bên trong thấy lão Nhượng đang ôm đầu suy tư trên ghế, lão không cần chào hỏi lớn tiếng :

— Anh Nhượng anh nhìn đây này.

Lão Nhượng giật mình ngẩng lên, hai con mắt của lão đỏ kè, vẻ mặt ngờ ngác đáng thương. Hình như lão không nghe lão Bá hàng xóm đã nói gì, nên kêu lên :

— A ! anh ! mới đến hả. Có chuyện gì đây ?

— Anh nhìn con tôi hẳn biết.

Lão Nhượng ngạc nhiên đưa mắt nhìn thằng An. Lão hiểu phần nào. Tiếng lão Bá gay gắt :

— Đó, anh thấy chưa, hãy ngắm « tác phẩm » của thằng con anh đi.

Bị lão Bá xỏ văn chương ra mĩa mai, nhưng lão Nhượng không cãi. Lão biết lỗi về mình nên nhẫn nhục, giọng thấp xuống :

— Thật tôi không ngờ nó quá quắc như thế. Nó lên đi hỏi nào tôi đâu có hay.

— Hừ, anh nên biết nó là thằng...

Lão Bá chợt im bật ngay câu sau khi thấy lão Nhượng hần học nhìn mình.

— Thôi, tôi mong anh bỏ qua cho. Nó còn con nít mà.

Lão Bá xằng giọng:

— Hừ, còn nhỏ gì nữa, nhỏ mà biết hút thuốc, biết đánh bạc à.

Lão Nhượng uất cả người, máu nóng dồn lên tận mặt, lão hất hàm:

— Anh nên nhỏ nhẹ một chút, anh thấy tôi nhịn, anh làm tới hử?

— Tôi làm tới gì đâu? Tôi chỉ nói thẳng con anh thôi. Nó là một thằng mất dạy.

— Còn anh? Anh cũng là 1 thằng khốn kiếp.

— À, mày chửi tao hả thằng con đồ. Lão Bá xắn tay áo nghiêng răng hàm hừ.

Lão Nhượng đứng bật dậy vung tay:

— Ê, đừng làm trời trong nhà này nghe mày.

— Tao không làm trời, tao chỉ hỏi mày rằng con mày đánh con tao như thế mà mày bình nó hả?

Lão Nhượng cười gằn buớng bình:

— Không bình con thì bình ai?

— Mày nói sao?

Lão Nhượng vung tay quát to:

— Tao không có thì giờ để cãi với mày. Cút ra khỏi nhà tao. Cút ra khỏi nhà tao. Cút!

Lão Bá giận xanh mặt, nhưng lão không muốn to tiếng để hàng xóm chú ý, nên kéo thằng An ra khỏi nhà và không quên cung tay hăm dọa:

— Thằng « Ma Men », ông mà gặp con mày thì ông giết nó.

Lão nhượng không cãi, lão thần thờ giec người xuống phản. Lão nằm dấy hai mắt mở thao láo nhìn lên trần nhà. Trong đầu óc lão, hình ảnh thằng Việt hiện ra. Một lúc sau, lão thiếp dần đi trong sự mệt mỏi, tiếng ngáy của lão vang lên đều đều.

∴

Việt không trở về nhà, nó đã biết được tin ba nó cãi nhau cùng lão Bá. Nó sợ, sợ về nhà ba nó sẽ giết nó không tha. Nó nghĩ rằng giờ đây chắc ba nó đang tức giận điên cuồng đi tìm nó. Nếu không đi một nơi nào khác để trốn, để ba nó mà vớ được thì... Nó không dám nghĩ đến nữa, nó đi lẩn theo vỉa hè xuống chợ. Đầu óc nó bây giờ hoang mang không biết đi hướng nào nhất định. Vĩa hè lớn, người vắng. Nó cơ hồ như cánh chim bay lạc vào một vùng hoang vu. Chiều xuống, thành phố đã lên đèn.

∴

Việt bỏ nhà đi hơn tuần lễ. Trong thời gian ấy nó theo nghề bán báo để sống. Suốt ngày ôm xấp báo nặng

chính chịch chạy rong khắp vĩa hè dưới bầu trời nắng như thiêu như đốt.

Tối đến nó ngủ dưới gầm cầu hoặc dưới mái hiên các nhà bên hè phố. Nó vẫn chưa dám trở về nhà, vẫn còn sợ ba nó. Sợ ngọn roi to tướng của ba nó mỗi lần quất vào mông. Tất cả hình ảnh đó vẫn còn ám ảnh trong đầu óc Việt. Nhưng nó biết đâu giờ này ba nó đang dài cổ đợi nó về. Việt chỉ chịu đựng có hạn và đến bây giờ thì nó hết chịu nổi nỗi nhớ nhà. Nó nhớ ba nó, nhớ trường học nhớ bạn bè. Nhớ tất cả. Nó tự mắng nó rằng khi được sung sướng ở bên cha, được ngồi trên ghế nhà trường sung sướng học tập, sao nó lại bỏ theo lũ bạn hư đốn để rong chơi hoang đàng làm gì nhỉ? Giờ đây Việt quyết định trở về nhà, quì dưới chân ba nó để nói lên niềm hoán cải đang sôi động trong lòng. Việt thực hành liền ý định, chiều hôm ấy, bán xong xấp báo nó ba chân, bốn cẳng một mạch chạy về nhà.

..

Việt hồi hộp đẩy cửa bước vào nhà. Trời đã tối tự bao giờ. Tiếng ve sầu mùa hạ rí rả đều đều. Việt cảm thấy lòng dạ nó nao nao. Bên trong nhà vắng lặng và im như tờ. Việt đứng yên một chỗ, nó nghe rõ tiếng muỗi vo ve trong xó tối.

Nó nhủ thầm:

— Chắc ba ở sau vườn, mình ra tìm xem.

Việt lần xuống nhà bếp, nó đẩy cửa bước ra vườn. Tim Việt đập mạnh, hồi hộp khi nó nhác trông thấy cái bóng gầy gầy của ba nó đang cúi húi tưới mấy luống rau. Việt sợ hãi thật sự, chân nó rú lại, nó mất hết can đảm để bước tới, trong lòng nó, một niềm cảm xúc mãnh liệt dâng trào, nó thương ba nó, thương cuộc đời vất vả cơ cực của ba.

Lão Nhượng ngẩng lên khi nghe tiếng cửa rít lên kéo kệt. Lão sững sờ khi nhìn rõ cái bóng nhỏ nhắn của thằng con đứng sững nơi ngưỡng cửa bếp. Lão buông rơi cái gáo nước bước lại phía thằng Việt như một kẻ mất hồn. Lão không ngờ thằng con



yêu của lão lại có thể trở về, lão cảm động muốn trào nước mắt nhưng nước mắt của lão không trào ra được vì hình như nó đã cạn từ lâu. Lão run run hỏi nó :

— Mà y về đó hả ? mà y về làm gì nữa, sao không chết dấp ở đâu cho rồi ?

Câu hỏi tuy nghiêm khắc, nhưng nó bao hàm một tình thương bao la. Tuy hỏi thế nhưng trong thâm tâm, lão chỉ muốn ôm nó vào lòng để nói cho nó những nỗi niềm thương nhớ của lão trong thời gian nó bỏ nhà đi.

Thằng Việt sà vào lòng lão, hai bàn tay non nớt của nó ôm choàng lấy cổ lão, giọng nó nức nở khàn khàn nhưng lão nghe thương mến làm sao :

— Ba... ba tha lỗi cho con. Con xin hứa với ba từ nay con sẽ vâng theo lời chỉ bảo của ba. Con muốn đi học lại.

Lão Nhượng cũng không ngăn được cảm xúc, lão ôm choàng lấy nó giọng lão trầm trầm hiền dịu :

— Ba sẵn lòng tha lỗi cho con, ngày mai, ba sẽ dẫn con tới trường xin thầy giáo cho con vào học lại. Ba rất mừng khi thấy con trở về.

Việt gục đầu vào lòng cha sung sướng, tình phụ tử dâng trào trong huyết quản. Chợt nhớ ra điều gì, nó thọc tay vào túi, lấy ra một xấp bạc lên khoe :

— Ba ơi, con có tiền nè ba.

Lão Nhượng nhìn xấp bạc trên tay thằng con, mặt lão thoáng buồn, lão hỏi :

— Tiền đâu con có ? Con đã đánh bạc ?

— Dạ không. Tiền này con kiếm bằng mồ hôi nước mắt. Con kiếm nó bằng cách con đi bán báo đó.

Lão Nhượng sung sướng vuốt tóc con, Việt tiếp :

— Con đi mua đồ nhậu cho ba nhá !

Lão Nhượng xua tay :

— Thôi con, ba đã quyết bỏ rượu chè rồi. Tiền này để dành cho con mua sách vở.

Việt sung sướng, nước mắt nó trào ra. Trong đầu óc nó hiện lên một hình ảnh đẹp tuyệt vời :

Ngày mai... ngày mai bằng một ngày trong tất cả ngày khác. Đó là một ngày vàng trong cuộc đời thơ ấu của thằng Việt •



• Trần-hồng-Phúc

RIM ơi ! lấy giùm chị đôi giày đi cứng !

Vừa nghe chị Nương nói, Rim lun cun chạy vào buồng lấy đôi giày ra để dưới chân chị. Miệng nói : Giày đó, chị Nương phải cho em cây kẹo đó nghe.

— Chừng đó tuổi mà đòi ăn thuê rồi hả ? Đánh chết bây giờ.

Chị tôi cười và mắng nó. Rim xịu mặt, nói : Thôi ! bữa sau chị đừng sai em nữa nhé, em bận lắm...

∴

Rim là em út của tôi. Khi mẹ tôi mất em được hai tuổi. Em lớn lên trong sự thương yêu đùm bọc của ba và mấy chị em tôi. Bây giờ Rim đã lên năm và đã được đi học. Tôi còn nhớ khi tôi và các em đi xem ciné về thì nghe tin mẹ tôi vừa mới sanh em bé trai, thế rồi chúng tôi được vào nhà hộ sanh thăm mẹ và em bé. Đi đường Sĩ, em tôi bàn tán : Phim «Rim bô» này hay ghê chị Phúc nhỉ ? hay là... mình đặt cho em bé tên «Rim bô» đi nghe. Và rồi, khi gặp mặt em bé, Sĩ gọi ngay : A ! Rim bô, Rim bô đẹp ghê anh Lực há. Rồi Sĩ âu yếm vuốt tóc, má Rim nói tiếp : Rim bô mau lớn mà đi đá banh với anh và anh Lực, nghe cưng !

Đó là một cái tên gọi đùa, còn trong khai sanh, tôi phải nài nỉ ba lắm để đặt cho nó tên : «Chí Công» đẹp ghê cơ.

Rim có cặp mắt to và đen, mỗi khi giận ai điều gì trông mặt nó thật là dữ. Ba tôi thường ngắm Rim và khen : Nó chỉ có cái mũi dọc dừa là giống mẹ nó mà thôi, còn cặp mắt thì giống bà dì, cái miệng giống bà cô v.v.,.

Những lúc nghe ba khen Rim như vậy tôi thích lắm. Tôi rụt rè hỏi : Ba... ba xem nó có giống con cái gì không ? Ngắm nghĩ một lát ba tôi cười nói : Rim giống một điều là hát rất hay. Phải không ?

Tôi sung sướng đỏ bừng mặt, mắt chớp chớp và... cảm động. Lát, sau chợt hiểu ra là Rim chưa biết nói, Rim

chưa biết nói thì làm sao mà hát với họ được. Tôi mặc cở quay lại hỏi ba một cái dài rồi vọt chạy. Tiếng cười chế tiếu của ba vang vang đuổi theo tôi.

..

Từ khi biết nói, Rìm hay bắt chước tôi hát những bản nhạc thật mới mẻ. Ngoài cái tài ấy ra, nó còn có tài nhảy "tuýt" nữa. Mỗi lần nhảy mồm Rìm cứ đàn "tưng, từng, từng..." theo điệu nhạc. Và hay đánh lộn, mà mỗi lần cãi nhau với mấy đứa trẻ cùng xóm, nó chống tay vào sườn ra vẻ anh chị lắm, vì vậy cho nên xóm tôi gọi nó là "cao bồi con".

Rìm khôn và lanh lám. Những người quen của gia đình tôi, gặp và nói chuyện với nó một lần đều mến nó.

Một hôm, trong bữa ăn. Mọi người đều im lặng. Bầu không khí có vẻ nặng nề. Nhìn nét mặt nghiêm trang của Ba và sự cau có khác thường của chị tôi, tôi đang phân vân chưa hiểu vì lẽ gì. Bỗng nhiên Rìm buông đĩa đứng dậy nói:

— Im hết, Im hết rồi Rìm kể cho mà nghe.

Cái tật của nó là vậy, một khi muốn nói điều gì là bắt mọi người phải im hết, mặc dầu lúc đó chả ai nói câu nào.

Rồi Rìm đến chỗ cái bảng đen, cầm phấn vẽ cái vòng tròn nói: Chỗ này là trường học của Rìm nghe, rộng ác hén. Chỗ này là nhà chị Quận. Rồi Rìm

lại vẽ một cái vòng khác nhỏ hơn, nói: Chỗ này là sân chơi nghe... chỗ này là...v.v... Cứ mỗi chỗ, Rìm nói thì Rìm lại vẽ một cái vòng tròn nhỏ. Tất cả mọi người đều ngừng ăn để nghe nó nói. Kể cả ba tôi. Khi ấy Rìm cứ vẽ hoài một cái vòng tròn rồi ngáp ngừng nói: Chỗ này là cái bãi cỏ nghe... cái bãi cỏ đây nghe... Có lẽ đang nóng lòng nghe nó nói nên chị Hương tôi gắt: Ừ! thì bãi cỏ kể tiếp đi, chi mà lâu rứa!

Rìm cười tít lại, đến nỗi cái đồng tiền duyên bên má trái lõm sâu vào. Em nói nhỏ lại: A! Cái bãi cỏ này đây nghe... Rìm thường hay lên cở ra đó để mà đi tiêu. Nghe nó kết luận xong cả nhà buông đĩa cười vang, còn nó, nó tỉnh bơ như chả có chuyện gì xảy ra cả. Nó lại đến bàn, tiếp tục ăn như cũ. Đang mãi mê ăn chợt thấy mọi người vẫn còn cười. Nó ngẩng đầu lên nói: A! làm cái chi mà cười dữ "dậy" cười cho đã Rìm ăn hết phần thì đừng có la à nghe.

Thế là hôm ấy, nhờ câu chuyện ngộ nghĩnh của Rìm mà sự vui vẻ tự nhiên đã trở lại với gia đình tôi.

Lắm lúc, những cái thông minh lạ đời của em làm tôi phân vân không hiểu vì đâu mà em khôn sớm như vậy. Mấy bà dì tôi thường ngắm em và nói: Con mồ côi mẹ có khác, con mồ côi mẹ thường khôn trước tuổi...v.v...

..

Tôi thương Rím nhiều lắm. Tôi biết, tôi viết như vậy là thừa. Nhưng mà tôi cũng viết. Cái tình thương của tôi đối với em, nó chan chứa thiết tha. Tôi thương cả nét tốt lẫn xấu của Rím. Tôi không muốn ai đánh nó, mặc dầu nó có lỗi.

Trong nhà Lỵ hay đánh Rím nhất. Mà hễ mỗi lần như vậy, thì ruột gan tôi như cào cào. Rồi không chịu được tôi hét lên : Hào là nó còn bé nó biết gì, da thịt mày chai đá mày không biết đau, còn nó...v.v...Tôi nói dai lắm. Tôi phải công nhận như thế, tôi nói dai đến nỗi Lỵ phải lay sững tôi ; Thôi lay « bà » xin « bà » tha cho, lần sau không dám đụng vào « Hoàng tử » nữa. Như thế, tôi còn chưa hả dạ. Chốc chốc tôi lại day nghiêng một câu. Tôi cho là làm như thế mới bù vào cái đau của Rím. Biết tôi hay bệnh, nên mỗi khi có ai đánh là nó vào mách nhỏ với tôi ngay.

Tôi rất thích nghe Rím kể chuyện. Những lúc Rím ngủ dậy tôi thường hỏi : Đêm nay Rím mơ thấy gì nhỉ ?

Suy nghĩ lát lâu nó nói : A ! hôm nay Rím mơ thấy ở trường Rím có con bò to... chi lạ. Hai tiếng chi lạ em kéo dài nghe đến buồn cười. Có một lần Rím vừa ngủ dậy... Rím nói : Chị Phúc ơi ! hôm nay Rím mơ thấy chị cầm cây roi dài đánh Rím vào mông này này. Tôi cười : Mà chị đâu có đánh Rím. Rồi nó bá cổ tôi nũng nịu : Đúng rồi, chị đâu có đánh Rím... A ! Mà chị Phúc ơi ! Sao mình không có má nhỉ ? em thích

có má ghê.

Nghe vậy, nước mắt tôi sắp chảy nhưng cũng làm bộ mắng :

— Thế bộ ba này, mấy chị này, mấy anh này không đủ sao Rím còn hỏi má nữa.

Thấy tôi giận, Rím nhỏ nhẹ nói :

— Dạ... thì Rím nói chơi vậy mà... Má đi Sài Gòn hỏi đó chị Phúc kìa... Tôi gật đầu và quay đi nơi khác để lau vội hai hàng nước mắt...

..

— Thưa chị Phúc, em đi học về !

Đang ngồi suy nghĩ nghe tiếng Rím thưa, tôi giật mình. Vậy nó lại, tôi bế nó lên chỉ vào trang giấy viết dở nói :

— Đồ Rím chị viết cái chi ?

Rím nhìn hồi lâu rồi nói : Chị viết bài.

— Không phải.

— Chị viết thư...

— Không phải.

— Vậy, chị viết cái chi... em chịu...

Tôi cười : Chị viết truyện thằng Rím đó, chịu không ?

Rím gật đầu nói : Thích chứ ! À. Chị nhớ viết là cô giáo em hôm nay mặc cái áo đầm vàng đẹp lắm nghe.

— Thế hả ? Mà đẹp bằng chị không ?

Nhìn tôi một lát, Rím nói : Chị đẹp hơn cô giáo em...

A ! không, xấu hơn chứ. A ! mà... em cũng không biết « đưa » nào đẹp « đưa » nào xấu nữa.

KIM TRANG 48

trái dừa kỳ lạ

- Như Mỹ-Điệu-Liên kể chuyện
- Hà - Uyên minh họa

TRONG một gia đình dân Chàm nọ, chỉ có hai vợ chồng già ở với nhau trong túp lều nghèo nàn siêu vẹo. Ông chồng rất ác nghiệt lại ưa làm biếng. Mọi việc cực nhọc đều do một tay bà vợ lo toan hết cả.

Một hôm, bà ta phải đi chặt cây trong rừng. Bà đã đốn được nhiều cây, tay đã mỏi và miệng thì khát khô, nhưng giữa những gốc cây già và đá tảng rêu mốc chẳng thấy chỗ nào có nước. Bà chán nản liệng cây rìu một xó, đi loanh quanh. Bỗng nhiên bà nhận thấy một giòng nước trong mát từ một hốc đá chảy ra, bà vội cúi xuống uống nước một cách khoan khoái dễ chịu. Sự mệt mỏi đã biến mất, bà vui vẻ chặt cây lên xe, trở về nhà.

Ít lâu sau, người vợ già nua sinh hạ một đứa con dị hình. Minh đứa nhỏ sơ sinh giống như một trái dừa, hai đầu hơi nhỏ và dài; nó không có chân tay, còn đầu thì dính liền với mình. Mắt và miệng, cũng như tai đều nhỏ và chìm, không rõ, không nổi bật như mặt mũi người ta.

Sau khi thằng nhỏ Trái Dừa ra đời được ít lâu thì cha nó chết.

Người vợ già nua cảm thấy mình cô đơn, buồn thảm. Bà nghĩ bụng giờ đây chẳng biết làm gì để sinh sống. Đứa con như vậy không thể làm việc thay thế, khi bà đã đuối sức. Nhưng niềm lo âu đó thực là sai lầm.

Bố Trái Dừa lớn lên rất mau lẹ, nhưng thân mình nó trước sau, sao vẫn cứ như một trái dừa ngộ nghĩnh

Được bảy tháng thì nó biết nói. Và lúc lên một tuổi, nó biết bò, nó lặn đi khắp các xó nhà, và bò ra chơi giữa rừng rậm. Lên bảy tuổi nó biết chăn dê.

...

Ngày kia, Trái Dừa nói với mẹ nó dẫn vào kinh đô để giúp việc cho nhà vua. Nó nói: « Con sẽ ở chăn trâu cho Vua, để lấy tiền nuôi mẹ ». Bà già cho là nó không thể làm nổi công việc khó khăn ấy, bà la rầy nó: « Con nghĩ xem, ở nhà ta chỉ có ba con dê mà lúc giao cho con chăn giữ mẹ còn lo nó sẽ đi lạc mất. Dân trâu của đức Vua có hàng ngàn con, làm sao canh giữ cho được, vì con không có chân tay... »

Thằng Trái Dừa không chịu cứ năn nỉ luôn miệng, nên mẹ nó đành phải xin cho nó được gặp mặt Vua.

Lúc bà già dẫn thằng Trái Dừa vào trong triều, và xin cho nó được ở chăn trâu, Vua nghe rồi mỉm cười, ngài phán:

« Bầy trâu của trăm đông tới ba ngàn con. Hiện nay vẫn có ba chục quân lính chăn giữ mà vẫn còn lạc mất luôn luôn. Con bà làm sao có thể trông giữ mà khỏi lạc trâu? »

Suy nghĩ hồi lâu rồi sau nhà vua cũng ưng chịu cho Trái Dừa ở lại làm việc. Ngài nghĩ bụng sẽ được chứng kiến cảnh tượng vui mắt, khi thằng nhỏ Trái Dừa để trâu chạy tán loạn và ngài lại phải sai lính đi đuổi bắt trâu về.

Sớm hôm sau, quân hầu mở cửa hết mọi chuồng trâu, thả chúng ra.

Một tên lính đồ thắng nhỏ Trái Dừa trên lưng trâu rồi đuổi nó ra bãi cỏ rộng mênh mông. Bọn lính trở về ôm bụng cười nhạo thắng Trái Dừa.

...

Nhà Vua sinh được ba nàng công chúa. Ngài bắt các nàng tập vào nội trợ và việc nhà cho thông thạo. Một cô lãnh việc đưa cơm nước cho Trái Dừa.

Lúc ra tới đồng cỏ, nàng công chúa chẳng thấy bóng anh mục tử đâu cả nhưng bày trâu vẫn gặm cỏ và đi lại từng đàn có trật tự. Cô ta gọi lớn :

« Anh Trái Dừa ơi, anh ở đâu mà tôi kiếm tìm cùng khắp không ra »
Nàng vừa kêu rứt lời thì Trái Dừa đã lặn tới đầu ngón chân, và lên tiếng đáp : « Tôi đây mà ! »

Trái Dừa lặn lại gặm măm cơm ăn hết. Xong đâu đấy, nàng công Chúa ra về.

Chiều đến, Trái Dừa nhảy lên lưng một con trâu, rồi lừa hết bày trâu về chuồng. Trâu về vẫn còn đủ số, chẳng lạc con nào. Nhà Vua lấy làm lạ lắm.

Sáng hôm sau, ngài trao cho Trái Dừa một con dao quắm và dặn nó hái về một mớ giấy leo.

Buổi trưa hôm ấy, nàng công chúa đưa cơm nếp rình đang xa, coi thử anh Trái Dừa làm cách nào để cắt giấy leo và lừa trâu. Nàng phải kinh ngạc vì khung cảnh lạ mắt bắt gặp trong bãi cỏ thả trâu : Rất nhiều người, đàn ông đàn bà và thanh niên trai gái đang chia nhau kẻ thì giữ trâu người thì cắt cành giấy leo, thật là vui vẻ nhộn nhịp. Bấy giờ nàng mới hiểu rõ là Trái Dừa có một quyền năng kỳ diệu.

Ngắm xem hồi lâu, nàng mới lên tiếng :

« Này anh Trái Dừa ơi, ở đâu ra mà ăn cơm ».

Trái Dừa nghe gọi tên mình bèn tức tốc ra lệnh cho đám người làm giúp dọn thỏ hết, rồi chàng lặn gần tới bàn chân công chúa ăn cơm trưa.

Hôm đó, công chúa về trễ bị vua cha quở trách, nhưng nàng vẫn giữ kín những gì tai nghe mắt thấy khi này nàng chỉ xin lỗi cha mà không tiết lộ sự lạ ở ngoài bãi cỏ.

Khi công chúa đi rồi, Trái Dừa lại cho đám người kia lên làm việc. Họ quần giấy leo vào sừng trâu và giắt từng con về chuồng. Khi có bóng người tiến lại gần, Trái Dừa bảo họ dọn thỏ ngay. Đàn trâu về chuồng trong vòng trật tự, và con nào con nấy đều mang về một mớ giấy leo, để làm rào. Người ta lấy giấy leo, chắt thành đồng



ước độ ba chục xe chuyên chở mới hết.

Hôm sau, nàng công chúa đưa cơm lại ăn núp gần hai chân trâu để xem sự gì sẽ xảy ra. Một cảnh lạ mắt khiến nàng sửng sốt : ngoài những người giúp việc, lại còn nhiều thú vật như voi, hổ, gấu, bò rừng, hổ, nai, và nhiều giống vật khác đang vây quanh thặng Trái Dừa. Cùng lúc đó nàng còn nghe âm nhạc vang vọng từ trên cao, giúp vui thặng Trái Dừa. Vì muốn kiểm xem Trái Dừa ở chỗ nào, công chúa leo lên một cây lớn và cao để nhìn cho rõ thì thấy một người nhỏ xíu ở trong trái dừa chui ra, hẳn lớn một cách mau lẹ. Đó là một chàng đáng vẻ chừng chạc, khôi ngô, y phục chỉnh tề lộng lẫy. Công chúa thấy những kẻ giúp việc chăn trâu và thú vật đều nhất tề cúi đầu chào chàng rất kính cẩn. Nàng cảm động, vội tụt xuống đất.

Chàng Trái Dừa như chợt nhớ ra là đã tới giờ ăn, nên vội ra lệnh cho người vật phải dọn thềm hết. Chàng ta cũng thu mình, lại chui vào trái dừa.

Vừa nghe công chúa gọi tên mình, là Trái Dừa đã lặn tới bên chân nàng. Công Chúa nói :

« Anh kính mến, xin mời anh dùng cơm ».

Trái Dừa nghe vậy vội hỏi nàng : — Tại sao nàng gọi tôi là anh ? Tôi chỉ là kẻ giúp việc của nhà vua. Hãy gọi tôi là Trái Dừa như trước được rồi.

Nàng Công Chúa o thẹn, ngập ngừng nói nhỏ : « Trước kia em chưa hiểu rõ anh ; nhưng bây giờ em nhận thấy anh đã chăn giữ đàn trâu rất cẩn thận, anh lại cắt được nhiều giấy leo đem về cho cha em làm tường rào. Một tay Anh giúp đỡ cha con em nhiều lắm, em rất cảm kích nên từ nay em phải gọi anh là anh. »

Ngày khác vua cha sai các cô lớn

thay phiên nâng út để đưa cơm, nhưng chẳng cô nào nhận việc, vì họ rất ghét Trái Dừa. Cô út lại vẫn được sai đi như lệ thường. Cô tỏ ra có nhiều cảm tình với Trái Dừa, và chàng cũng nghi thầm sẽ lấy được nàng.

Một hôm, Trái Dừa kể rõ nỗi lòng mình cho mẹ chàng nghe. Bà buồn rầu phân trần : « Tại sao dám mơ ước điều đó ? Con không có tay chân, thân hình của con thật xấu xí. Làm sao con có thể sánh đôi với nàng công chúa trẻ đẹp như vậy ! Mẹ không thể đi hỏi nàng cho con được. »

Chàng Trái Dừa cứ một mực nài nỉ mẹ đi hỏi cho kỳ được. Thở rồi ít lâu sau bà mẹ cũng đành xin yết kiến vua để nói lại lời thỉnh cầu của Trái Dừa.

Nghe bà nói, nhà vua rất vui vẻ nói với mẹ Trái Dừa :

« Tôi rất mến con trai của bà ; nó đã giúp đỡ tôi nhiều việc nặng nề khó khăn, nên tôi bằng lòng muốn cho Trái Dừa làm rể. Giờ chỉ còn một việc đáng lo, là chẳng biết trong ba đứa con gái của trăm đây, đứa nào sẽ ưng chịu làm vợ Trái Dừa. »

Nhà vua cho gọi cả 3 cô con gái lại để hỏi ý : Cô lớn nhất và cô chị của nàng công chúa vẫn đem cơm cho Trái Dừa, khi nghe cha hỏi đều sợ hãi từ chối. Riêng nàng út thì vui vẻ nhận lời.

Dám cưới được sửa soạn rất công trình. Vua truyền cho quân lính lập giàn giữa rừng, giết hươu, nai, thỏ công và các thứ chim để toàn dân cùng chung vui trong 3 ngày.

Sau khi lấy vợ, chàng Trái Dừa chui ra khỏi vỏ Dừa mỗi buổi sáng Chàng tâm sự với vợ không dấu giếm chuyện gì. Về nguyên nhân ăn mình trong vỏ

XEM TRANG 44



hoài niệm tuổi thơ

TUỔI thơ đã đột ngột từ bỏ tôi, không biết từ bao giờ nữa và tôi chỉ thấy rằng khi biết nhận thức và suy nghĩ thân phận mình, những sự việc chung quanh, thì mặc cảm già dặn thành hình, tôi nghe hồn nuôi tiếc dĩ vãng từ đó ... Tuổi thơ bỏ đi, mang theo một phần đời vô tư nhất chôn vào mộ sâu hoang vắng, như con chim non đủ lông đủ cánh bay xa tìm đến phương trời khác lạ, như chiếc lá trên cây, uả vàng rồi rơi rụng, như vòng tròn cuộc đời và như tất cả những gì vô lý hay hữu lý đang hiện diện chung quanh. Bây giờ, không thể tìm lại nữa, ngày xanh đến rồi đi, đọc nhất một lần trong đời người.

Ngày xưa ... Ôi thương làm sao hai tiếng ngày xưa. Âm thanh diệu vợi bay vút trong không gian, tìm về vùng đời thương nhớ cũ, nhắc lại bao kỷ niệm ấu-thơ từ lâu tôi vẫn dấu trong tâm làm hành-trang-tuổi-nhỏ.

Bạn ơi, có bao giờ bạn thấy nhớ tiếc thên - đàng tình-thương được dệt bằng những ngày yên vui trong sáng, bằng cuộc sống an lành không nhuộm chút sầu-tư, khung trời màu xanh mùa hạ không một sợi mây trắng giăng ngang, như mặt nước hồ thu không làn gió nhẹ thoảng? Bạn có cảm thông sâu xa chỉ tuổi thơ mới cho người niềm vui trọn vẹn, và tất cả những gì vui sướng

đầy đủ nhất trong kiếp đời truân chuyên ? Nếu bạn cũng như tôi cũng say mê nuối tiếc những ngày bé dại cũ, chúng ta sẽ hoài niệm cung đàn ngày xưa bằng những giờ phút ngồi bên song cửa, mơ màng nhìn mây lướt thướt trôi, cho hồn phiêu du về kỷ ỨC tuổi vàng, cho tâm tư nghe nao nao trùng héo.

Thời gian trôi làm cô bé ngày xưa trọng tôi, có mái tóc cắt ngắn, khuôn mặt mუმ mუმ như búp bê với đôi mắt đen tròn hạt nhãn, trở thành người con gái có đời sống nội tâm khắc khoải, có ưu tư chùng chất trên mười mấy tuổi đời bé bỏng ; hai hình ảnh chuyển tiếp một kiếp người. Năm tháng chạy chạy về thẳng băng, bé Quỳnh ngày xưa chỉ như thế đó, lớn lên rồi cuộc đời cũng đổi hướng. Không còn những vô tư nhí nhảnh ngày nào, gang-sơn tuổi nhỏ thoát ly về giới hạn cách ngăn và những ngày thơ dại cũng chớp cánh rời xa mãi mãi, còn lại có chàng là một ít dư âm vang vọng trên nỗi đời xa xưa rồi mất hút với thời gian thăm thẳm. Tâm hồn mang nặng buồn thương, tôi tìm lại thời thơ ấu bằng hình ảnh đối diện hàng ngày. một buổi sáng đi học tôi gặp một người đàn bà tay dắt đứa trẻ lên năm. Cô bé bước đi ngập ngừng bên mẹ, tay xách cặp còn vụng về, có lẽ bé mới đến trường lần đầu. Tôi thấy yêu lắm sao nụ cười còn mang trọn vẹn dấu tích trẻ thơ qua chiếc miệng xinh xinh đỏ đỏ, có cái răng sữa lấm duyên. Cô bé của tôi, bé cứ cười lên đi nhé, nụ cười hôm nay là muôn vạn lời thơ, ngày sau đủ bé

muốn cũng không gì đánh đổi được niềm vui thơ trẻ này đâu !

Cho đến bây giờ tôi mới thấy cuộc đời không phải chỉ ở dưới hình thức giản dị theo trí tưởng tượng của mình hồi còn nhỏ mà mỗi chuyện đời là một khúc mắc riêng tư. Ngày thơ đắm thắm thuở nào tan biến, tâm hồn cũng đổi thay theo mái tóc buông dài trên vai người con gái mười bốn. Nếu ngày xưa là tiếng-hát thương-yêu không bao giờ ngừng tắt, là con suối dịu dàng thanh thản xuôi giòng, thì hôm nay không còn gì duy trì trong tháng ngày bằng an cũ. Ngày xưa tôi sống với giấc mộng kiều hùng, say mê gương Trưng Trắc. Trưng Nhị, thích đọc sử Đặng Dung mài dao dưới ánh trăng, thề trả thù nhà, nhưng chỉ đây đối diện với thực tế, đó là những ảo ảnh xa vời, những giấc mơ không bao giờ thực hiện nổi. Tôi trở về với thân phận làm thường, đơn-độc với lưỡi mề cảm bữa vầy chung quanh, những thua lỗ suốt đời gánh chịu. Cuộc sống thu hẹp trong giới hạn nhỏ bé, khuôn khổ chẳng khác gì chiếc huy hiệu vuông vẫn chỉ xanh viền khung đỏ thêu trên áo trắng. Già tài sự nghiệp học trò có gì ngoài chút vốn liếng kiến thức, màu áo trắng đơn giản đến tội nghiệp. Cuối cùng tay vẫn trắng tay, suy tư buồn nản vẫn đè nặng tâm hồn.

Ngày xưa tôi sống vô tư bình thản. Thì giờ qua bởi những trò chơi con nít 1 hồ đùa hồ hét : một sợi dây quấy hai đĩa. Hai, ba Đám con nít nhảy vào. Những vòng vẩy

rộng bay phất phơ như những cánh bướm muồn măn. Khuôn mặt nào cũng ngáy thơ măn sĩa. Hạnh phúc đời người chính là đó bạn ạ. Bởi thế tôi ao ước vô cùng đời sống ấy và thích nói lại ngày qua bằng cách nhìn bạn trẻ con hàng xóm chơi đùa. Những chiếc lá xanh xanh dùng làm đĩa, thức ăn là những bông tường vi trắng trộn lẫn những cánh hoa cầm màu đỏ rực rỡ. Những cái chén nhỏ nhỏ, những đôi đũa bằng gang tay, tất cả đều bé bỏng dễ thương. Bạn trẻ làng xằng đi lại, thỉnh thoảng buông giọng cười ròn rã. Tôi nghe chừng âm thanh vui nhộn ấy vỡ tan biến thành hoa thành lá, kết hợp những ngày hồng trả lại cho tôi khung đời cũ. Nhưng biết bao giờ tôi tìm lại được những ngày xa xưa ấy, bây giờ còn lại một chuỗi đời lẻ thê như cơn mưa kéo dài ray rứt. Lớn lên người ta thường hay buồn, những nỗi buồn không tên, không biết từ đâu len vào hồn, lẻ dại. Nếu bạn cũng đã sầu như tôi, bạn có nghe lòng băng khuâng thương nhớ vu vơ khi nhìn mưa rơi ướt át, ôi những cơn mưa nức nở thê lương, có phải mưa đem buồn từ khoảng trời xanh cao rộng về cho ta chăng. Bạn có thấy rừng rưng một nỗi tê tái nhẹ nhàng như khi nghe Chopin dạo nhạc mỗi lần ngắm hoàng hôn buông sắc tím ? và lúc đó bạn nghe chẳng bước chân nâng thơ sẽ đến trong hồn :

Mỗi buổi hoàng hôn là một lần
Hao mòn đi một mảnh tâm tư
Trích dầy mới thấy hồn thân phận
Phấn mọng tha hương nổi rét hàn...

Nếu hôm nay tôi không còn vui với những trò chơi trẻ dại, thì niềm vui lại ở dưới khía cạnh khác của cuộc sống. Tôi thích lang thang trên con đường Đống-Đa có hàng cây rũ tóc nghiêng buồn như nét quý-phái vô-biên trên dáng dấp người con gái mười tám đôi mươi, thích nhìn những dãy đèn đường nhoe nhẹt trong mưa sương mang tâm sự phổ phưởng, thương xót Huế dáng-duyên với bầu trời vẩn-vũ mây mang một ít vẻ đẹp của Hà-nội của Saigon.

Bạn ơi, có một hôm nào bạn chợt nhớ đến dĩ vãng xa xăm, nghe hồn luyến lưu những cái gì đã mất, nuốt hức những kỷ niệm qua đi không bao giờ tìm lại được, bạn sẽ hoài niệm ngày xưa bằng những dòng chữ thiết tha ghi vào nhật ký : « Chiều nay có một người đi tìm lại tuổi thơ bằng bước chân cô liêu hoang vắng.

Con đường dẫn đến ngày qua thăm thẳm xa, có trải sỏi trắng hoa tươi mà một lần mình đã bước chân qua đó.... »

Vui cười

MỘT ĐIỀU ƯỚC...

Trong một bài luận đề « Nếu bà tiên cho em một điều ước ! em ước gì ? » người ta thấy có một bài chỉ vồn vắn hàng chữ :

— Em ước khỏi làm bài này mà vẫn được 10 điểm.

ĐÔNG-CAO-THẮNG

HAI VIỆN Bích Ngọc

Cốt truyện của: **TRƯỜNG SƠN**
Tranh vẽ của: **VIVI**



Và nó chỉ có
ghì dầu thắp to
tường trên eo
ngôi nhà...



Ta về nhất quyết
phải tìm cho ra
hai ngôi sao đỏ...



Hùng đừng
cho bác Huỳnh
biết chuyện
này.

Tại sao
vậy?



Đừng hỏi
tại sao!! Nèn
giữ bí mật là
hòn.



Ông cùng mấy
em đi chơi vui
không?

Vui lắm
cám ơn anh...



Ta phải tảo thanh
ngay lập tức...



PHONG SẠCH
VẪN THỬ TỰ!!
HAY QUÀ...



THỬA THẦY, CHẮC
CHUNG BỎ CUỘC RỒI
THẦY Ạ...



THÔI CÁC ANH
LÊN LẦU KIỂM
VỚI LIÊN...



CHẮC HỌ ĐỀU TRONG
RỪNG



HỌ KHÔNG PHẢI
CON NÍT NHƯ CÔ
MÂY ĐAU...



NHƯ VẬY THÌ NÓ PHẢI
Ở MỘT NƠI RẤT TÂM THƯỜNG.
NÀO! ANH KHÔI PHỤ VỚI
LIÊN MỘT TAY...





Ồ! KHỎI BỐC
ĐÂY NHÀ, CHUYỀN
CHỈ LẠ QUÁ...

CHẠY XUỐNG
BÈP XEM SÁO?!

BÁC HUYNH! SÁO
CHỖY ĐƯ VẬY?...

CÁC EM
GIÚP QUA
1 TAY

TÔI ĐANG VÀO ĐÁI,
SÔNG LỖ TAY, LÀM
ĐỐ, CHÁO, MỠ NÊN
LỬA BƠT CHỖY

NHỚ BÌNH THÂN
KHI NÀY KHÔNG THÌ...

CHÁY NHÀ NẾU TÁ
KHÔNG, HẠY KỊP... LỬA
ĐỐ TẤT MÀY QUÁ...

KHOAI VÀ
ĐẠU CHẤY KHẾT



NHƯ NHỮNG
CỤC THAN

BÂY GIỜ THÌ
NHÌN ĐÔI



CHUYỆN GÌ VẬY?
SAO CHẤY CHỨ
THẺ...



XIN ÔNG THÀ
CHO VÌ TÔI LỖ
TAY ĐỒ MỖ VÀO
LỬA

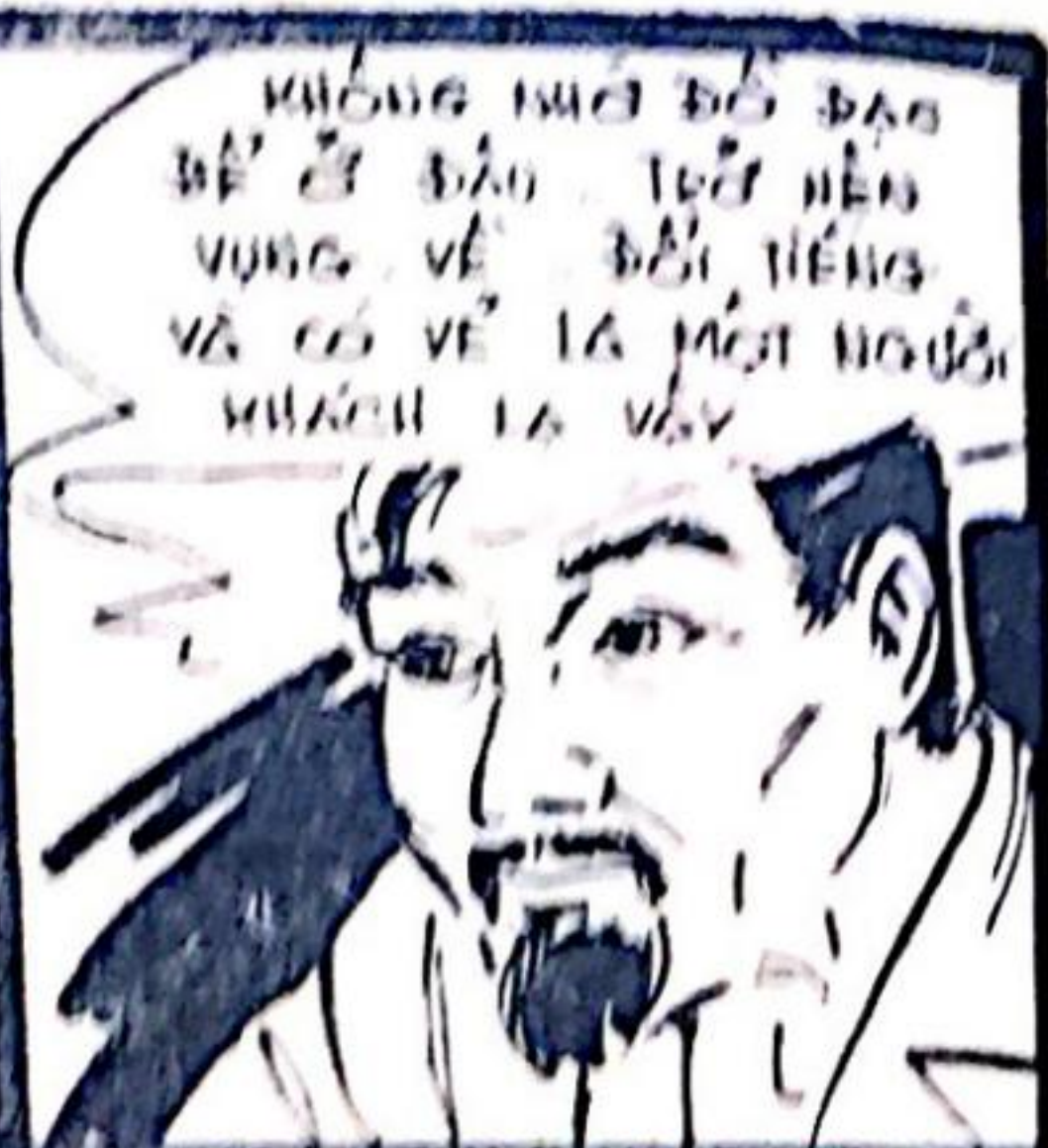
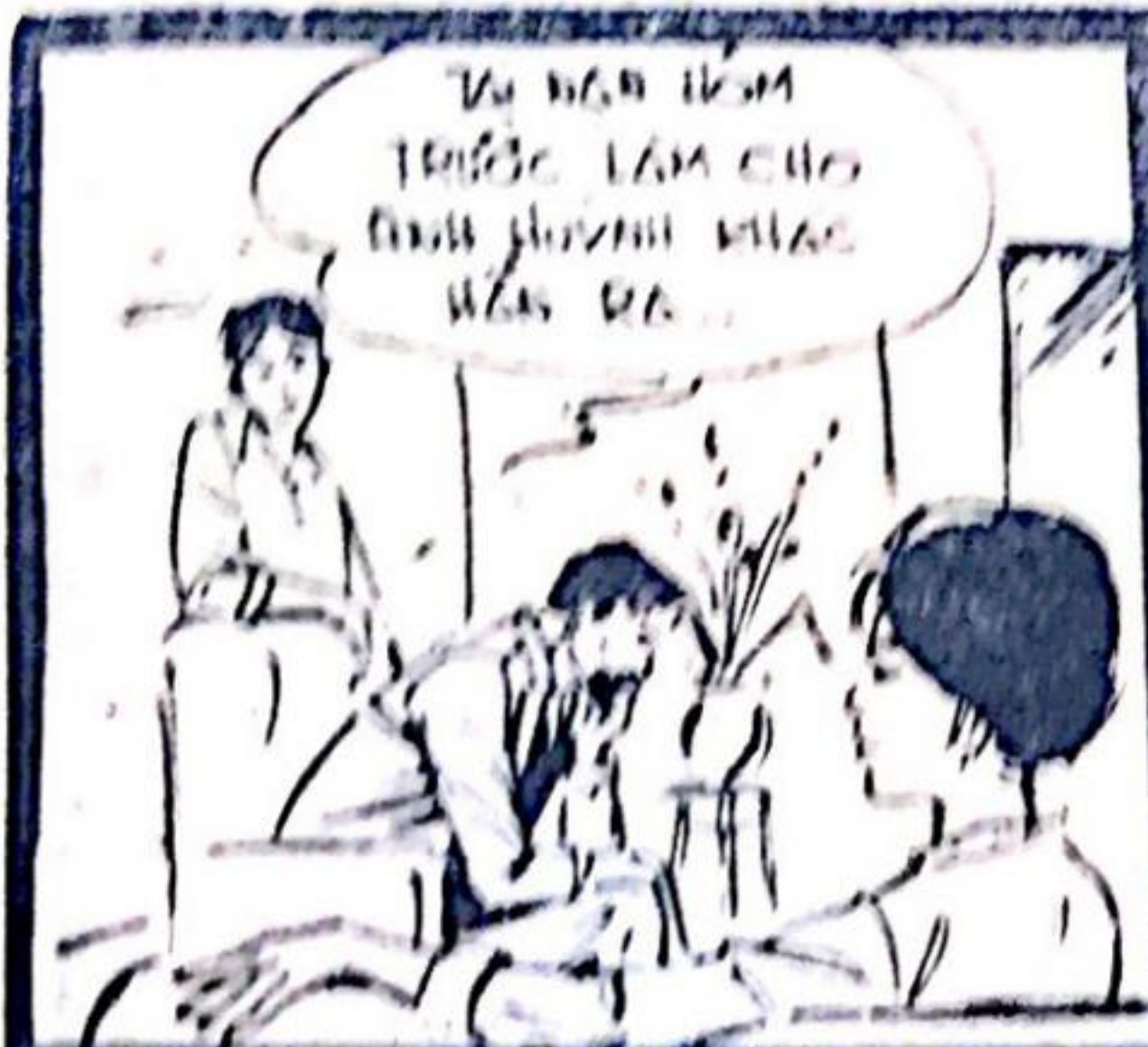


MÀY NHỚ MÀY ẸM
KHÔNG THÌ NGUY...



ĐINH CỎ BỊ PHÒNG
GÌ KHÔNG? LẦN
SAU RĂNG CHÚ Ý
HƠN NHÉ!





Không được, vì
không bằng cơ.
Vậy hơn ta nên
theo dõi các ta
hỏi...



Và ta sẽ tìm ra
mạnh mẽ, biết đâu!



Vậy chúng ta
phải để tâm theo
dõi một cách
hết sức cẩn thận



Hiện sau đó khởi viết
liền thay phiên theo
dõi đuổi các lùm cây.



Lối đến họ thấy nhau, cảnh
thức... lời khuyên nửa đêm
đang lúc viết đang
mơ màng nửa sẽ
nửa tỉnh...



Thì một tiếng động nhẹ làm
viết giật mình
tỉnh giấc



Viết động
giật vậy? Ắt
bây giờ.

contin 43



Bích-Thủy

PHẦN NHẤT (tiếp theo)

CHƯƠNG XI

THẾ là cá đã cắn câu. Ông Mạnh bằng lòng theo Bình về nhà. Nhưng óc con buôn hay tính toán, nên ông giao hẹn :

— Được rồi, song tao buộc phải có chữ ký của nội mày. Tao sẽ làm hai bản văn tự. Tao giữ một bản, nội mày giữ một để làm bằng.

Bình hy-vọng sẽ gặp ông nội ở nhà. Anh lo lắng không biết cụ Lâm sẽ phản ứng ra sao khi biết rõ việc đổi chác mà cụ chưa cho phép.

Nhưng cụ Lâm vắng nhà. Có lẽ cụ sang chơi bên hàng xóm hay đi đâu đó.

Bình kéo ghế mời ông Mạnh ngồi, và nhờ Thảo vào phòng kiếm hai tờ giấy và bình mực mang ra.

Ông Mạnh xoa tay mãi nguyện đón nhận hai tờ giấy học trò Thảo đặt lên bàn, và cầm bút viết luôn bản giao kèo. Bình đọc theo những gì ông viết trên giấy :

« Chúng tôi là Hai Lâm, làm nghề chở xe thổ mộ, và Nguyễn Mạnh chủ xưởng xe xích lô máy cùng ngụ tại Ngã ba ông Tạ, đồng thỏa thuận :

Ông Hai Lâm đem toàn thể khu vườn của ông, chỉ trừ lại có diện tích căn nhà đang ở và mảnh sân phía trước, để đổi lấy một con ngựa tên Phi-Long của ông Nguyễn Mạnh.

Ông Nguyễn Mạnh bằng lòng trao con ngựa Phi-Long cho ông Hai Lâm để đổi lấy khu vườn kề trên ».

Không lưỡng lự, ông Mạnh đề ngày tháng rồi ký tên vào hai tờ giấy do chính tay ông viết. Ông bảo Bình :

— Đó, tao ký rồi. Chỉ còn thiếu chữ ký của nội mày nữa thôi.

Vừa lúc ấy Bình nghe tiếng kẹt cửa. Ông Mạnh khoan khoái tiếp :

— Có lẽ nội mày về đó.

Cụ Lâm về thật. Cụ còn nán lại ở dưới bếp nhóm củ đun nước chỉ gọi với lên nhà trên :

— Bình à ?

— Dạ.

— À, cháu đã về đó hả. Tao tưởng mày đi đâu mất từ hồi hôm rồi chứ !

Rồi cụ vui vẻ tiếp :

— Bình này, nội vừa thấy có con ngựa đứng gặm cỏ ở ngoài hàng rào nhà mình !

Trên này Bình đứng lạng trôn, lo lắng nhìn Thảo. Glọng cụ Lâm vẫn vang lên :

— Gần đấy lại có cả chiếc xe gùn máy của lão Mạnh nữa. Không biết thằng chả dựng xe đó đi đâu ?

Vẫn không thấy Bình nói gì, cụ Lâm lấy làm lạ mở cửa đi lên, tay còn cầm một khúc củi :

— Sao không nghe mày nói gì vậy Bình ?

Nhưng cụ Lâm kinh ngạc ngưng lại ở ngưỡng cửa. Cụ không ngờ lại thấy ông Mạnh, một ông Mạnh tươi cười đang ngồi ở trước bàn.

Cụ Lâm hết nhìn Bình đến Thảo, như chờ đợi lời giải thích. Bình hoảng người thầm nghĩ : « Chết rồi ! Không khéo hỏng mất ! » Và Bình sẵn sàng len vào giữa hai người để can ngăn một cuộc xô xát.

Cụ Lâm giờ thanh củi điềm vào mặt ông Mạnh quát :

— Thằng chó chết kia, ngồi làm gì đó hả !

Ông Mạnh ngạc nhiên về lối đón tiếp của cụ Lâm, cũng đứng phắt lên, trừng mắt nhìn Bình :

— Nội mày chưa biết gì về việc này sao ? Hay nội mày lú lẫn mất rồi !

Bình vội nói :

— Nội à, chính cháu mời ông Mạnh tới đây đó.

— Hả ? cháu mời à !

— Dạ...

— Mà mày mời nó tới làm gì ?

— Xin nội hãy nghe cháu nói đã...

Và không để cụ Lâm kịp nạt nội thêm nữa, Bình kể hết mọi việc cho ông nghe. Đề kết luận, anh nhấn mạnh :

— Cháu lo toan việc này cũng chỉ vì nội...

— Ai khiến mày lo !..

— Và cả cho cháu nữa chứ. Ông cháu mình chẳng phải là một ư nội ?

Mặt cụ Lâm đỏ gay gắt. Cụ nhìn khắp lượt như có ý nói : « Tụi bây muốn nhạo tao há ! Tao còn đủ sức lo mà ! »

Bình cố gắng đương đầu với cơn giận của ông, rụt rè tiếp :

— Ông Mạnh chỉ chờ nội ký vào bản giao kèo này đề ông ấy đem ra quận thị thực là mọi việc xong xuôi hết.

Cụ Lâm liếc đọc tờ giấy trên bàn. Cụ đập tay giận dữ thêm :

— Cả mảnh vườn của tao đòi lấy một con ngựa ! Sao mày to gan và ngu đại thế hử Bình ?

Cụ ôm đầu lão đảo bước lại phía cửa sổ đứng ngắm mảnh vườn một lát rồi quay lại :

— Tại sao không lấy nốt cả cái nhà này nữa, hả ? Hừ, con ngựa ! Tao quý ngựa, cần ngựa thật, nhưng đừng bắt bí tao. Tao không ký gì hết !

Bình tới gần ông năn nỉ :

— Nội, cháu biết là nội rất đau lòng, nội tiếc mảnh vườn...

Nhưng...

— Còn nhưng gì nữa hả ?

— Nội nghĩ lại coi, cháu tưởng đây cũng là một dịp may cho mình. Nên cháu mới...

— Mày còn tính chuyện ngu đại gì nữa đó ?

— Nội coi kìa, con ngựa đang đứng ngoài rào đó. Nó là con Phi-Long, con ngựa đua của ông Ánh, mà ông Mạnh mới mua lại được. Nội biết con Phi-Long chứ ?

Cụ Lâm có nghe tên con Phi-Long. Nhưng cụ không ngờ nó là con ngựa mà hồi nãy cụ thấy đứng ngoài hàng rào. Cụ quay nhìn ra cửa sổ lần nữa. Rồi chẳng nói năng gì, lật đật bước ra vườn.

Ông Mạnh ngờ ngẩn hỏi Bình :

— Nội mày đi đâu vậy ?

Ông cắn môi, và tiếp :

— Nếu nội mày không chịu, thì thôi, tao cũng không cần !

Nhưng cụ Lâm đã quay trở vào. Cụ vừa ra vườn ngắm nghĩa con ngựa. Tuy vậy, cụ vẫn chưa thể nào dứt khoát được...

Rốt cuộc, cụ thở dài, bước lại bên bàn, cầm bút ký lên một mảnh giấy. Ông Mạnh chỉ chờ có thế. Ông vội nắm lấy tờ giấy dứt vào túi, cười nói bả lả vài câu, nhưng cụ Lâm không thêm trả lời.

Chừng ông Mạnh ra khỏi nhà rồi cụ mới chỉ vào tờ giao kèo còn lại trên bàn, bảo Bình :

— Mày xé tờ giấy đó đi cho nội.

Bình ngạc-nhiên :

— Tờ đó của mình mà ! Sao lại xé đi ?

— Tao bảo xé là xé. Và từ nay đừng nhắc đến chuyện này nữa.

Bình vâng lời ông, vừa xé tờ giấy vừa hỏi :

— Nội đã thấy con Phi-Long rồi chưa !

— Rồi.

— Con ngựa đẹp chứ nội ?

— Ừ.

Từ nãy tới giờ cụ Lâm vẫn lăm lè gắt gỏng. Lúc này cụ mới xới lời lại, hất cằm bảo Bình :

— Mày phải đem nó vô chuồng tắm rửa sạch sẽ, rồi cho nó uống nước, lấy ít cám cho nó ăn !

Bình mừng rỡ đáp :

— Dạ, cháu sẽ lo cho nó ngay tức thời.

Thảo cũng mừng rỡ không kém, cô bé nhanh nhẹn mở cửa bước ra, dẫn đầu cả hai ông cháu Bình. Cả ba xúm lại quanh con Phi-Long, cười nói, cọ rửa tíu tít.

Chỉ một lát sau con ngựa đã sạch bóng, được dắt tới cạnh gốc cây trũng cá phơi nắng và thanh thoi ăn uống.

Con Phi-Long tuy đã ngót hai mươi tuổi ngựa, nhưng vẫn còn dáng dấp khỏe mạnh. Ánh nắng chiếu loáng trên bộ lông mượt màu nâu của nó ; bốn vó luôn luôn cào đập xuống đất, làm rung động những thân thịt còn rắn chắc.

Cụ Lâm vừa vuốt ve con ngựa vừa nựng :

— Coi mày bảnh lắm, còn có đường lắm đấy, con ạ !

Bình lợi dụng ngay lúc ông đang vui, nói :

— Bữa nay còn sớm. Hay ông cháu mình thắng nó vào xe rồi dong lên Saigon kiếm khách ? Minh cũng nên gỡ gạc bù lại những ngày chơi không chữ nội !

Cụ Lâm nở rộng nụ cười :

— Cháu nói phải lắm. Nội cũng đang ngựa ngáy muốn chạy thử một vòng đây.

Lập tức con Phi-Long được thắng bỏ dây cương và mắc vào xe. Cụ Lâm lui lại vài bước ngắm nghía cỗ xe và con ngựa rồi gật gù mãn nguyện :

— Khá lắm, khá lắm.., Trông chẳng kém gì con Long mã vậy !

..

Khi chiếc xe thổ mộ của cụ Lâm vừa ra khỏi cổng, hai ông cháu Bình và Thảo đều không khỏi ngạc nhiên thấy ngoài đầu phố bà con lối xóm đã tụ tập đủ mặt. Chẳng hiểu ông Mạnh đã loan tin ra sao mà hầu hết mọi người đều hay biết cụ Lâm vừa có con ngựa mới.

Chú Ba thợ giày, Bà Huệ, Thím Bình, chú Sáu Năng thợ nhà in, vợ chồng bác Cai thợ hồ, và nhiều người khác nữa, đang đứng bàn tán cười nói, mừng rỡ cho cụ Lâm. Vừa thấy chiếc xe đi tới họ reo lên:

— Mừng cụ Lâm nhé !

— Chà, có ngựa chạy xe rồi. Mừng hén !

Cụ Lâm ghi cương lại vui vẻ cảm ơn mọi người, thuật lại việc Bình kiếm được con ngựa này ra sao, và khoe những đức tính của con Phi-Long mà cụ chỉ mới lơ mơ phỏng đoán.

Bỗng có tiếng nói ngắt ngang lời cụ Lâm :

— Xì, chỉ nói dóc. Con ngựa này chẳng đáng một xu nhỏ !

CHƯƠNG XII

Cụ Lâm chau mày, đảo mắt kiểm xem ai đã dám ngắt ngang lời cụ. Cụ nhận ngay ra thằng Tân. Nó đứng sau mọi người, nghênh cổ lên nhắc lại :

— Phải, con ngựa đó không đáng một xu !

Thằng Tân vừa mới gặp bác nó là ông Mạnh sáng nay. Chính nó đã nghe lóm được những lời bàn bạc của Bình và Thảo về con ngựa của ông Anh và hai cha con nó đã xui ông Mạnh mua tranh để báo thù cụ Lâm. Không ngờ mua được ngựa rồi, ông Mạnh lại lợi dụng cơ hội để đòi lấy mảnh vườn mà ông hằng ao ước. Ông Mạnh tuy được lợi, nhưng cha con thằng Tân thấy con ngựa về tay cụ Lâm vẫn tỏ ý không bằng lòng. Chú Hai hàng thịt, cha thằng Tân, đã trách móc người anh rể :

— Cần gì bác phải đổi ngựa lấy mảnh vườn ấy. Cứ để vài tháng nữa, không có ngựa chạy xe, xem lão ta có phải bán rẻ mảnh vườn ấy cho mình không ! Ông cháu nó mặt đến nơi rồi mà.

Ông Mạnh, có lẽ để vui lòng chú Hai đã nói chống chế :

— Ồ, con ngựa đó có về lão ta cũng không ích gì. Ông Ánh bán lại cho tôi với giá rẻ mạt, chỉ tính theo cân thịt, thì chắc hẳn nó phải vô dụng rồi !

Nghe được những lời đó nên khi thằng Tân thấy mọi người trầm trồ khen ngợi con ngựa, liền chêm vào một câu cho bỏ ghét.

Cụ Lâm quát thằng Tân :

— Mày biết gì mà chõ mồm vào ?

Thằng Tân thủng thỉnh đáp :

— Sao tôi lại không biết ! Ông Ánh bán cho bác tôi con ngựa này vì nó trở chứng rồi. Nó có bệnh...

— Bệnh gì ?

Thằng Tân hơi cuống. Nó toan khai lão ra một bệnh, nhưng lại không biết giống ngựa thường mắc bệnh gì. Nhân nó bị bệnh xuyên, gặp những hôm thời tiết thay đổi, hơi thở của nó khô khè thật khó chịu nên nó đáp liêu :

— Bệnh xuyên !

Không ngờ nghe thằng Tân nói, cụ Lâm tái mặt lại. Cụ là người rất rành về ngựa. Cụ biết một con ngựa đã mắc bệnh xuyên là kẻ như bỏ đi không làm gì được. Nó không thể chạy nổi một quãng ngắn vì hụt hơi. Nên cụ gắng thêm :

— Thiệt nó mắc bệnh xuyên không ? Ai bảo với mày là nó mắc bệnh xuyên ?

Thấy vẻ nao núng của cụ Lâm, thằng Tân thích chí trở thêm :

— Thiệt mà ! Tôi đâu có nói láo, chính bác tôi nói thế !

Cụ Lâm tròn tròn đôi mắt :

— Thằng cha Mạnh này lưu manh thật. Không lẽ tôi mất mảnh vườn để đổi lấy một con ngựa vô dụng hay sao !

Bình nói nhỏ với ông :

— Nội đừng có tin, nó nói láo đấy.

Mọi người lúc ấy đã vây quanh con ngựa, bàn tán xôn xao. Có tiếng bất bình nói :

— Không thể thế được. Họ đã lường gạt mình phải đi thưa chớ !

Bác Cai thợ hồ cũng tiếp lời :

— Vào địa vị tôi là cụ Lâm, tôi phải đi gặp ngay lão Mạnh hỏi cho ra ngô ra khoai mới được. Chứ bị ức thế này ai mà chịu nổi !

Bà Huệ danh đá phụ họa :

— Phải ! phải đi gặp cha Mạnh, và lòi cả thẳng cháu hấp đến !

Cụ Lâm nghe mọi ý kiến, nhưng rồi cụ ra dấu xin ai nấy hãy bình tĩnh :

— Con ngựa này như bà con đều biết, tôi đã phải đem mảnh vườn của tôi ra đổi lấy nó. Đề biết chắc tôi có bị người ta lường gạt hay là thẳng Tân này nói láo, tốt hơn hết tôi tưởng nên chạy thử một vòng đề biết thực hư rồi sẽ xử trí cho ra lẽ sau.

Nói đoạn, cụ Lâm giật dây cương. Đám người tán thành ngay ý kiến đó, mở lối cho xe chạy.

Thấy ông quẹo xe sang lối khác Bình ngạc nhiên hỏi :

— Ủa, sao nội không lên Sai gon ?

Cụ Lâm đáp :

— Minh làm một vòng về quê chơi cháu ạ.

Nói đoạn cụ quát roi thúc dục con Phi long tiến bước. Bình hào hứng muốn được cầm cương, nên vờ nói

— Tay nội bữa nay coi bộ khá rồi, không run mấy nữa.

Cụ Lâm biết thóp, mỉm cười bảo :

— Mà muốn cầm cương hả ? Đề nội thử qua cho biết con ngựa này ra sao rồi nội trao cương cho cháu.

Qua hết đường làng, xe rẽ lên hương lộ số 5. Đường này vắng vẻ hai bên có những cây gạo đứng thẳng tắp.

Con Phi long nhịp bước rất đều.

Cụ Lâm không dấu nổi vẻ hân hoan :

— Các cháu coi, nó kiêu thật hay, và không thấy thở mạnh chút nào. Con ngựa này chắc chắn không bị xuyên như thẳng Tân nói. Nhưng đề chắc ý, cứ cho nó chạy phi thử coi. Đây, nội nhường cương cho cháu. Nhớ cẩn thận nghe Bình !

Bình nhoẻn cười đỡ lấy dây cương với cây roi. Anh quát gió nghe «vút» một cái, và lập tức con Phi long đổi bước kiêu sang phi. Bước phi của nó thật nhịp nhàng, vững chãi. Bốn vó nó đập... clắc, clắc, clắc, trên mặt đường, mỗi lúc một nhanh dần... nhanh đến nỗi Bình đâm hoảng :

— Sao nó chạy dữ thần vậy nội !

Nhưng cụ Lâm vỗ tay trên đùi trầm trồ :

— Hay ! Chạy thế mới phải là ngựa chứ !

Thảo bám chặt vào thành xe, mặt hơi tái vì sợ. Còn Bình thấy vẻ hân hoan của ông nội nên cũng yên tâm, cười thích thú, trong lúc cụ Lâm cứ luôn miệng khen ngợi .

— Con ngựa này chạy hay thật !
Con hương lộ dài tít tắp như một giải lụa trải giữa những cánh đồng ngập nước, những nương vườn xanh ngắt bát ngát đến chân mây.

Cụ Lâm nhắc chừng Bình :

— Thôi, chạy thử thể đủ rồi. Không nên làm cho ngựa mệt quá, cháu ạ. Ta quay về là vừa.

Bình đang ham, cố nài :

— Thích quá ! Cho cháu chạy thêm một quãng nữa đi nội !

Nhưng Bình vừa nói xong bỗng nghe có tiếng động cơ rú lên ở phía sau.

Thảo quay đầu nhìn thốt kêu :

— Ủa, ông Mạnh !

Cụ Lâm cũng nói :

— Ủ, thằng cha Mạnh thật. Nó phóng đi đâu vậy kia ?

Ông Mạnh gò mình trên chiếc xe gắn máy, phóng vượt qua chiếc xe thổ mộ, rồi thay vì đi thẳng, đột nhiên hãm lại đứng chắn ngang đường.

Bình phải ghi vội dây cương, con Phi-Long choãi người ghim bốn cẳng lại, bốn móng sắt xiết xuống mặt đường kêu ken két mới tránh khỏi tai nạn.

Cụ Lâm, nét mặt kinh hoàng đổi sang tức giận, giật lấy chiếc roi Bình cầm nơi tay và như tìm lại được sức lực hồi còn trai trẻ, nhảy phắt xuống đất. Cùng lúc ấy, ông Mạnh cũng đã dựng xe bên vệ cỏ, lòi ra tờ giấy, tờ giao kèo đổi ngựa...

Cụ Lâm hăm hè :

— Bộ chủ điên hay sao chớ ? Chú làm cái điều gì kỳ vậy ? Một xuýt nữa nếu không hãm kịp, thì chú gây ra tai nạn rồi.

— Cũng tại ông phóng chạy nên tôi mới phải đuổi theo ngăn lại. Hồi nãy tôi có nhắn thằng Tân, đến bảo với ông rằng việc đổi chác này chưa xong. Nhưng ông không nghe, ông cứ phóng chạy. Chính ông điên chớ đâu phải tôi điên !

— Thế là thế nào ? Hồi nãy tôi có gặp thằng cháu của chú. Nó không nói như lời chú nói, mà còn mách rằng chú lừa tôi, đổi cho tôi con ngựa bị bệnh xuyễn !

Ông Mạnh trợn mắt :

— Thằng khốn đó, rồi nó biết tay tôi.

Ngồi trên xe Bình thở dài bảo Thảo :

— Bình biết thằng Tân là một thằng chuyên môn dối trá. Nó lại gây thêm rắc rối gì nữa đây !

(Còn tiếp)

VÀO lớp học, Dũng kể tai tôi nói nhỏ :

— Một lát giờ chơi tôi có chuyện nói với anh.

Tôi khẽ gật đầu nhưng không biết chuyện gì. Ngồi học một giờ tôi có cảm tưởng như một ngày. Nhưng giờ chơi cũng đến. Tất cả ùa ra sân. Tôi nắm tay Dũng đến một gốc cây hỏi :

— Sao, chuyện gì thế ?

— Tôi phải rời học đường.

Tôi ngạc nhiên :

— Sao vậy ?

Bằng một giọng buồn anh đáp :

— Vì gia cảnh tôi phải đi làm để giúp gia đình.

— Buồn nhỉ ?
Thế làm ở đâu ?

— Ở tiệm sách Thanh Xuân đường...

— Lương bao nhiêu ?

— Tám trăm. Cũng đỡ phần nào cho gia đình. Ngày đi làm đêm đi học.

Tiếng chuông vào lớp lại reo lên.
Chúng tôi cùng vào lớp. Ngồi học mà óc tôi nghĩ đến Dũng.

Tôi và Dũng là đôi bạn thân từ ngày vào học Đệ-thất đến nay.

vào đời



Sau khi đậu Trung học đệ nhất cấp tôi và Dũng cùng chọn ban C. Thế mà nay phải xa cách. Tôi biết nhà Dũng nghèo lắm. Cha anh mất đã lâu. Anh còn một mẹ già ba đứa em. Mẹ anh bán hàng rong để nuôi anh ăn học. Nhưng nay vì hoàn cảnh gia đình, anh phải dấn thân vào đời với số tuổi mười bảy. Nghĩ cũng buồn.

Việc anh nghỉ học giúp gia đình cũng đáng quý, nhưng sự học ấy không bị gián đoạn theo lời anh tâm sự «ngày đi làm đêm đi học» Thế là từ nay tôi đơn độc chẳng còn Dũng bên cạnh.

∴

Mấy tuần nay, tiệm sách Thanh Xuân được sự có mặt của một anh bán sách còn trẻ. Lúc nào anh cũng niềm nở với khách hàng. Anh bán sách đó là Dũng.

Sáng nay được nghỉ hai giờ, chẳng biết đi đâu. Tôi sức nhớ đến Dũng nên rủ hai người bạn : Tuấn và Tùng đến thăm anh. Đến nơi chúng tôi thấy anh chạy tới, chạy lui lấy sách này sách nọ cho khách. Mồ hôi đầm áo nhưng nụ cười vẫn nở trên miệng anh. Nhìn anh và tôi so sánh với tôi. Nếu là tôi thì chắc tôi phát cáu lên mất. Thấy khách đông, chúng tôi chỉ đứng bên ngoài xem các tạp chí. Một lát thừa khách, Dũng nhìn ra và kêu :

— Ừa ! Các bạn đến chơi. Sao không vào ?

Tôi mỉm cười :

— Thấy anh bận, chúng tôi không vào làm rộn.

— Bây giờ thừa khách, các bạn vào chơi chứ ?

— Dĩ nhiên.

Chúng tôi cùng vào. Anh hỏi :

— Các bạn vẫn mạnh và học như thường chứ ?

— Vâng. Anh bán có dễ chịu không ?

— Cũng đỡ. Ban đầu thì khó nhưng sau quen dần.

Mỉm cười, anh tiếp :

— Hôm đầu mới vào tôi báo hại một ông khách đợi nửa giờ. Nguyên ông ta vào hỏi quyền Les lettres de mon Moulin. Tôi quên hỏi ông ta đó là loại sách gì. Tôi chạy đi kiểm ở chỗ sách Pháp. Chẳng thấy, tôi hỏi chị đứng kế. Chị ta bảo tôi ra hỏi sách đó thuộc loại gì. Tôi ra hỏi. Thì ra loại song ngữ. Báo hại hôm đó ông khách đứng mãi chẳng về. Về sau, nếu có ai hỏi mua sách, tôi cũng hỏi thuộc loại nào để dễ kiểm. Bây giờ kể lại, tôi vẫn còn buồn cười cho thái độ lúng túng hôm đó.

Tuấn nhìn quanh rồi hạ thấp giọng hỏi :

— Ông chủ đây có khó không ?

— Không. Ông dễ lắm. Tôi đi học, nếu có thiếu sách ông ta cho mượn, miễn đừng biên bậy và làm rách.

Tùng buột miệng :

— Đỡ quá.

— Do đó tôi cố gắng làm việc để khỏi phụ lòng ông ta:

XEM TRANG 47

MÀNH VƯỜN Của Bé

TRINH-CHÍ

TRINH nhận được nhiều hoa của các đảng ấy quá. Những đóa hoa đó lại đẹp nữa cơ, khiến Trinh chả biết làm sao trồng hết vào vườn chúng mình được. Mà ngặt bót thì Trinh thấy... tội nghiệp cho người có hoa và làm cho MVCB kém đẹp nữa. Phải thế thôi đâu, Trinh lại còn bị các đảng ấy hờn dỗi nữa chứ. Thế có « tội nghiệp » cho Trinh không hờ các bồ ? Vậy các bồ thông cảm cho nhé nếu thấy hoa mình không được trồng nguyên vẹn.

Trước hết Trinh xin giới thiệu với các đảng ấy một đóa hoa hàm tiếu của BÉ TƯ :

Hôm qua bé đã nằm mơ
Nghĩ ra được một bài thơ tuyệt vời
Giật mình tỉnh dậy, ôi thôi !
Bé quên hết sạch, mất rồi tức ghê !
BÉ TƯ (mơ)

Tức quá phải không các bồ ? Được một vần thơ mà « quên » thì tiếc biết chừng nào. Nhưng chả sao, Bé Tư lại tìm được vần thơ khác rồi các bồ ạ :

Sao ơi, bé hỏi sao này
Sao sao không hiện ban ngày hờ sao ?
Sao cười chả biết nói sao
Lấp la lấp lánh trên cao bầu trời.
BÉ TƯ (Hỏi sao)

Không phải chỉ có một mình bé Tư có sao đâu nhé ! H.T. DUNG cũng :

Có một vì sao nhỏ
Cứ mọc nơi nhà em.
Cười tươi long lanh sáng
Mỗi lần em nhìn lên.

Vì sao đó xinh xinh
Khi chuông nhà thờ đổ
Lại hé nụ cười duyên
Gọi em ra chơi đùa.

Nhưng rồi có một đêm
Em đang đi thơ thần
Có tiếng gọi êm êm
Của ai nghe lạ lắm.

Đó là tiếng gọi của vì sao. Gọi xong, nó dắt H-T-DUNG đến mảnh vườn của chúng mình :

« Nó » dắt tay em đi
Đến một mảnh vườn kia
Có nhiều hoa thật đẹp
Vườn mình chào nửa khuya.

H.T.DUNG (Lạc vườn thơ)

Và NGUYỄN-NGỌC-ẦN cũng tìm cảm hứng bằng những « Ông sao mơ » :

Ô kìa ! Nhiều ông sao mơ.
Đề cho bé dệt bài thơ Tuổi đời.
Bé thương Ông lắm ông ơi.
Có ông bé được chơi vui nổi buồn.

N.NGỌC-ẦN (Bơ vơ)

Chúng mình đã được ngắm nhiều
sao để « tập làm thi sĩ ». Bây giờ
chúng mình rủ nhau vào nhà HỒ-KIM-
DANH để nghe DANH học bài nhé !

Chị ơi, em học đánh vần
Đã hai hôm chỉ mới lần chữ O.
Ồ ó o là con bò.

Chị đánh vô má, học trò dở ghê !

Nhưng rồi người chị đáng yêu ấy
chẳng còn để đánh vào má cậu học
trò nữa :

Chị ơi, những buổi chiều về
Em ra mồ chị buồn tênh tái buồn.

HỒ-KIM-DANH (Trai Việt)

Thôi hãy tạm cất nỗi buồn vào một
bên Danh nhé ! Để nghe ĐỖ-TƯ-LONG
nói về vẻ đẹp của Tuổi thơ ngây :

Bé thương đôi môi hồng
Giờng sữa mẹ thân yêu
Bé thương hình ảnh đó
Sao viết được thành thơ.

Hình ảnh đôi môi hồng của bé đẹp
như cánh hoa hồng. Nhưng cũng khó

diễn tả thành thơ lắm, vì thế mà ĐỖ-
TƯ-LONG đã ngắt vài cánh hoa dâng
lên bàn thờ mẹ :

Đôi bàn tay nhỏ bé.
Lướt qua mấy khóm hoa
Tìm ngắt vài cánh đẹp
Nhẹ cắm vào bình hoa.

●
Nghe mình em đứng ngắm.
Sương mai đọng tim hoa
Long lanh trong nắng sớm .
Hạt trai điểm lòng hoa.

●
Em dâng trước bàn mẹ.
Lặng nguyện cầu bên hoa

.
ĐỖ-TƯ-LONG (Huế)

Thôi đến đây Trinh xin chào tạm
biệt các bồ nhé ! Và hẹn gặp nhau ở
TUỔI HOA MÙA PHƯỢNG VĨ (số 44).
Trinh mong sẽ nhận được những
cánh hoa Phượng của các bồ đấy. Gửi
nhanh cho Trinh nhé !

Kỳ này MCVB đã nhận được hoa của :

NGUYỄN NGỌC AN (2) — THÚY VÂN (2) — BÉ TƯ (4) — ĐỖ TƯ LONG (5) —
LÊ HOÀI VŨ (5) VÂN PHI — MINH NGUYỆT — MẠC NHIÊN (2) MẠC TRANG LAN
(2) HOÀNG DIỄM HẠNH — NGỌC THANH MINH (2) T.V.T, TLAN (3), KIỀU LIÊN —
LINH PHƯƠNG — LÊ LY QUÂN — NGUYỆT VÂN LAM — HOÀI SƠN (3) ĐÌNH NGHĨA
— NGUYỄN ĐỨC HIẾU — MAI KIM YÊN — HÙNG NHÂN (3) — KIỀU LOAN —
THANH THÙY (2) BÉ LAN (3) MQ TUẤN — NHƯ LIÊN — NGÔ MINH HUỆ.

Trinh thành thật cảm ơn các bồ.

MA !



Tý đố Tèo :

Trong các thứ ma mày sợ nhất ma gì ?

Tèo : Tao sợ nhất ma cà rồng.

Tèo : Còn mấy sợ ma gì ?

Tý : (tao há) Tao sợ nhất là Ma-mắn

Tèo : Ừ !!!

VIỆT-THANG



anh em tôi LÀM BẾP

SÁNG hôm ấy ba mẹ tôi có công việc phải về quê, nhà chỉ còn chị Mai, anh Hoàng với tôi; bà Tư, người giúp việc, thì vì còn bệnh nên đã xin nghỉ từ hôm qua.

Sắp ra xe mẹ đưa tờ giấy hai trăm cho chị Mai dặn:

— Con nấu đồ ăn giùm mẹ một bữa nhé.

Chị Mai chưa kịp lấy tôi đã la lên (ấy.., tôi vẫn có tật hễ thấy tiền thì không làm sao Stop cái miệng được):

— Ồi! Không được đâu mẹ ơi.

Mẹ tôi ngạc nhiên:

— Sao lại không?

Cổ làm ra vẻ ngang nhiên tôi nói:

— Mẹ đưa chị Mai tiền nhiều quá vậy?

— Thì các cậu ăn nhiều chớ có gì mà lo.

— Không! Mẹ đưa nhiều con biết chắc chắn thế nào chị Mai cũng... cũng...

— Cũng thế nào hử? Chị Mai hỏi giọng bức tức.

— Cũng... cũng... ăn lời bớt he.

Giận đỏ mặt, chị Mai hét:

— Thì mầy giỏi lãnh đi.

— Ô kê sa lem. Được chị khỏi sợ ể. Tụi này đang thất nghiệp đây. Anh Hoàng từ trong nhà chạy ra giật lấy tờ giấy bạc trên tay mẹ rồi nói với tôi:

— Lành gấp hén Dũng. Tụi mình nấu «cổ» một cây mà. Cho chị Mai hết khi bọn con trai vô tích sự phải không mày.

— Ủ! Lành gấp.

— Thì lành đi. Chị Mai chạy vào phòng đóng «xăm» cửa lại.

∴

Nói thì dễ nhưng khi thực hành tôi mới thấy là cả một việc làm rất ư... con gái. Trước hết chúng tôi kéo nhau vào phòng soạn thảo. Anh Hoàng đề nghị :

— Bây giờ tụi mình mỗi đứa «đớp» một đĩa cơm gà rồi mua cho chỉ hai chục đồng «xá xiu» là xong.

— Không được đâu.

— Tại sao lại không? Như vậy khoẻ quá rồi.

— Chị Mai chỉ đang tức mà mình làm thế không ổn rồi đó. Hơn nữa phải cho chỉ biết tài chớ.

— Vậy thì món gì bây giờ?

— Món canh cải.

— Ui chà! Tao ghét món này lắm

— Nhưng mà cũng phải nấu.

— Sao vậy?

— Tụi mình nấu món này để «nịnh» chỉ chứ, thả con tép bắt con tôm mà.

— Thôi, tao cũng chiều mày vậy.

Anh Hoàng đã chấp thuận, tôi nhanh nhẹn rút cây viết trong túi ra «gò» thật đẹp lên tờ giấy gõ trong

cuốn Công dân hàng chữ «Thực đơn hôm nay». Mười lăm phút sau bản thực đơn đã soạn xong, tôi hớn hớn bước vào phòng chị Mai la to :

— Chị Mai ơi.

— Cái gì mà réo dữ vậy?

Đưa tờ thực đơn ra trước mặt chị tôi khoe :

— Em soạn xong sáu món «thiên-đàng» hấp dẫn lắm nè, chị chịu không

Chị Mai hất tờ giấy xuống đất quát :

— Tôi không cần biết. Hừ! hay dữ «sáu món thiên đàng».

Hoảng hồn, tưởng chỉ hết giận chớ, ai dè... tôi cúi xuống nhặt nhanh tờ giấy chuồn ra cửa.

Thực đơn đã xong nhưng cái công việc kể còn khó khăn hơn nhiều. Sau một lúc bàn cãi, chúng tôi đồng ý : mượn mợ Tư nhà kẻ bên mua giùm đồ ăn, bởi vì :

— Không lẽ vác tấm thân bảy thước này đi chợ sao? «Quê» lắm.

— Đâu có được. Đâu có luật nào bắt con trai đi chợ phải không các bạn

Gởi mợ Tư mua giùm đã xong, tôi với anh Hoàng đem bàn cờ tướng ra đánh giết thì giờ. Chơi được ba ván thì có tiếng mợ Tư gọi ngoài sau :

— Dũng ơi, ra lấy đồ ăn.

Tôi vội vã chạy ra mở cửa, lấy cái giỏ vào sắp đồ ăn ra bàn rồi đem trả, miệng lí nhí cảm ơn. Đồ được sắp đầy cả mặt bàn, lũ ruồi đánh hơi

rất nhanh, tới tập bay đến. Tôi phân vân :

— Nấu canh trước nghen anh Hoàng.

— Tùy ý «ngài» ạ ! Moa không biết môn này.

— Không biết thì xem ta làm đây «tiểu tử».

Tôi kêu hãnh «sổ nhỏ» ra một trảng rồi vớ lấy cây cải rửa sạch đoạn cắt nhỏ ra bỏ vào chảo. Nhìn lên bếp :

— Trời ơi ! Sao anh không nhúm lửa ?

Anh Hoàng lật đặt bỏ con dao xuống chạy lại bếp, năm phút sau lửa mới cháy, tôi để cái «soong» lên đổ vào một lon nước.

— Nước gì đó ?

— Nước uống chứ nước gì.

..... Một giờ sau, các món bày la-liệt trên bàn lúc này đã lần lượt đi «khám nghiệm» rồi chôn vào «gác man rê» chờ khách hàng chiều cổ chỉ còn hai món : nồi cơm và thịt bò chiên. Anh Hoàng giành lãnh nồi cơm, anh nói :

— Để anh ! Anh nấu cơm thì phải biết, «thần sầu quỷ khóc» lặn. Có lẽ em còn nhớ kỳ cấm trại vừa rồi anh đã làm tội con gái lác mắt chớ.

— Vâng ! em nhường anh đó.

Thế là nồi cơm được bắc lên, còn lâu mới sôi. Chúng tôi kéo nhau lên trên đánh cờ tướng...

— Chiếu.

— Xập xị chớ gì.

— Chiếu.

— Xuống xe đỡ.

— Chiếu.

— Lên tượng...

— Chiếu.. ha ha.. ha... ha thua rồi «huynh» ơi. Tôi cười nắc nẻ : anh Hoàng thua liên tiếp hai ván. Anh cúi gằm mặt xuống :

— Đánh bàn khác.

— Thôi ! Anh đánh dở quá.

— Dở ! Mầy hay dữ, ăn hên không !....

Ván cờ khác được tiếp tục nhưng không bao lâu thì... Ừ ! một mùi



khén khét ở đâu bốc lên vậy kia ?
Anh Hoàng nhồm dậy :

— Chết ! nồi cơm khét.

Anh không kịp sỏ chân vào dép,
chạy xuống bếp, chụp lấy nồi cơm,
bồng la lên một tiếng rõ to :

— Oái.

Thì ra vì quá hộp tộp anh không
lấy hai miếng vải kê cho đỡ nóng. Sau
đó lửa được sang qua lò kể và tôi
bắt đầu trở món ruột ra :

— Anh Hoàng ơi ! Anh nấu cơm
hay quá. Xem em làm thịt bò đây,
vô địch Sài Gòn đó. Tôi bắc chảo lên,
đổ vào hai muỗng mỡ (dĩ-nhiên
là mỡ heo) rồi cho nguyên đĩa
thịt vào.....

— Ý ! Có ai trước kia. Anh
Hoàng kêu lên.

Tôi nhìn ra cổng mừng rỡ :

— Đích rồi anh Hoàng ơi ! Người
ta đem báo biểu đến đây.

Rồi không để anh Hoàng ngạc
nhiên lâu hơn tôi mau mắn nói tiếp :

— Em trả lời Dzíc-Dzắc được
trúng đó.

— Sao tao không thấy tên mày ?

— Anh dốt quá. Dĩ nhiên là em
chọn bút hiệu mà... Tôi vừa đáp vừa
chạy ra trước.

Cuốn Tuổi hoa nằm « chình ình »
bên cửa sổ, có lẽ vì đợi lâu quá nên

anh chàng lúc này đi rồi. Tôi cầm tờ
báo lên, chạy vào nhà mở tủ rút tờ
Tuổi-hoa mua hồi chiều hôm qua ra
so sánh...

— Ý ! Anh Hoàng ơi ! mực cuốn
này đậm hơn cuốn mua hôm qua
hén ?

Anh Hoàng cầm hai tờ báo lên
ngắm nghía :

— Ừ ! In đậm hơn.....

Chúng tôi sung sướng ca hát vang
lên, quên hẳn cái chảo thịt. Đến chừng
chị Mai xuất-hiện :

— Chảo khét kia mấy « ông »

— Ồi ! Thôi rồi. Đến bây giờ
tôi mới đánh được cái mùi không
khác mùi lúc này mấy, vội chạy
xuống, bên tai còn nghe rõ tiếng
cười của anh Hoàng :

— Ha... ha... Chị Mai ơi, thằng
Dũng nấu đồ ăn « chì » quá hén....

..

Khỏi nói chắc các bạn cũng hiểu
bữa cơm trưa hôm đó rất là... không
hấp dẫn tí nào. Nhưng dầu sao tôi
vẫn thích những lần như thế các bạn
ạ : trong túi tôi còn dư hơn bốn chục
đồng. Một tháng mà ông bà « bỏ »
đi chơi chừng mười lần thì chắc tôi
giàu mất...

● Dũng Cao-Thắng

trái dừa kỳ lạ

TIẾP TARNG 16

dừa chàng nói : « Hồi trước, Chúa sơn lâm thấy một bà lão nghèo nàn đáng thương hại vào rừng nhặt cành cây khô, mọt lá và khát nước. Ngài hóa phép cho ngọn suối hiện ra để bà uống cho đỡ mệt. Nước suối ấy có sức màu nhiệm khiến con bà sinh ra sẽ có một quyền năng tuyệt diệu ».

Nàng Công Chúa không muốn cho chồng mình chui vào vỏ Dừa nữa, một đêm nàng rình lúc chàng ngủ say vội đem vỏ dừa dấu kỹ một nơi. Khi tỉnh dậy, chàng lạnh quá, mà tìm mãi không thấy vỏ dừa đâu. Công Chúa vội đi lấy mền đắp cho chồng và đốt củi cho ấm.

Lúc đầu chàng nhớ cái lột cũ, nhưng được dăm ngày sau, chàng thấy không cần tới vỏ dừa nữa. Vợ chàng thấy vậy, mới nhận là nàng đã dấu vỏ dừa đi, để hai chị không còn rầy la nàng về chuyện chồng xấu.

Nghe vợ nói như vậy, Trái Dừa không nhịn cười được, chàng âu yếm bảo nàng : « Em nên biết rằng Chúa sơn lâm ngài cũng có lý do riêng khi bắt anh phải lột lột như vậy. Bây giờ mất cái lột đó, anh có thể mắc lỗi. Dù sao anh muốn em hãy bỏ qua, đừng buồn phiền vì những lời trách móc của các chị ».

Chẳng bao lâu, cả triều đình lẫn dân gian đều biết rõ rằng chàng phò mã nay đã thoát bỏ cái Trái Dừa, và đó là một người rất khôi ngô, minh mẫn. Mọi người đều tỏ lòng hân hoan, mừng công chúa tốt bụng đã tìm được hạnh phúc. Riêng có hai người chị lại càng tỏ ra ác cảm với người em gái hơn trước.

Một hôm, chàng dắt vợ về thăm mẹ Bà không thể tin rằng chàng trai tuấn tú như kia chính là thằng Trái Dừa, Bà nói : « Có thật vị quan sang trọng này là con trai tôi chăng ! Một đứa, trẻ dị hình chẳng có tay chân gì cả lúc trước nó vẫn chần dề cho tôi, mà giờ nó đẹp trai thế này sao ! »

Người vợ trẻ nhất quyết, nói với bà già, đó chính là Trái Dừa không sai. Rồi nàng kể lại những gì mắt thấy tai nghe, hồi nàng còn đem cơm cho Trái Dừa ngoài bãi chần trâu cho bà tin chắc. Nói xong, nàng ôm chặt mẹ chồng, và trao tặng bà một giỏ đầy bánh trái thật ngon.

..

Hai người chị độc ác giờ đây rất ghen ghét em gái út, và đều rắp tâm tìm dịp phá tan hạnh-phúc êm đẹp của nàng.

..

Ít lâu sau, phò-mã cảm thấy cuộc sống êm trôi trong cung điện thật buồn chán, bèn đóng một con tàu buôn để có dịp đi đây đi đó. Chàng cho vợ đi theo. Hai cô chị cũng xin đi cùng,

Trước khi xuống tàu ra khơi, chàng trao cho vợ một cái nhẫn (cà rá) có mặt bằng ngọc thạch. Chiếc nhẫn này còn có nhiều ích dụng kỳ lạ. Công Chúa út rất quý tặng phẩm thân yêu ấy, nhưng không chú ý đến công dụng lớn của nó. Hai người chị thì biết rõ nên họ để tâm rình rập, chờ dịp làm hại em.

Khi tàu đã rời bến, nàng Công-chúa ra sau tàu trò chuyện vui vẻ với các chị. Một cô mượn chiếc nhẫn coi, họ chuyền tay nhau nô rồn rồi giả lơ tay cho chiếc nhẫn rớt xuống biển.

Nàng Công chúa út thấy nhẫn bị rớt vội nhảy xuống nước vớt, nhưng

nhấn cũng chẳng thấy mà người cũng mất dạng,

Một hồi lâu, hai cô chị mới kêu cứu. Phò-mã cho trở mũi tàu lại mò nhưng không kiếm được gì. Chàng bỏ giờ chuyển đi buồn bã trở về.

..

Nàng Công chúa lặn ngụp ở dưới biển một lúc lâu thì tìm lại được chiếc nhẫn. Nàng nhờ phép màu của chiếc nhẫn, nên thu mình rất nhỏ, rồi chui vào một cái vỏ sò, ẩn trong đó cho khỏi bị chết đuối. Nàng cũng ăn rêu để sống.

Sau một thời gian dài, sóng đánh vỏ sò rạt vào bờ. Và hai vợ chồng già ở ven biển lượm được nàng, trong khi họ đi tìm cái ăn ở bãi cát.

Người vợ lấy vỏ sò, đem bán, nhưng lúc bà thấy có tiếng rên rỉ trong một cái vỏ sò, nên bà để lại không bán.

Từ đó, nàng Công chúa đợi cho hai ông bà già kia đi khỏi, nàng chui ra lo nấu cơm, nấu nước sẵn sàng cho họ. Một hôm bà già rình biết là nàng ở vỏ sò ra, nên bà đem dấu đi, nàng công chúa đành phải hiện nguyên hình lớn như trước và ở lại với gia đình nghèo khó này

Nàng nghe tin chồng mình không lấy vợ khác, nên càng nóng lòng tìm cách báo tin về nhà. Một hôm, Công chúa nhờ ông già đi kiếm chỉ mầu về cho nàng thêu may một ít áo cho ông đem về kinh bán sẽ được nhiều tiền. Chỉ sau ít ngày nàng đã trao cho ông già rất nhiều đồ thêu tuyệt mỹ. Vì hàng đẹp giá cao nên không một thường dân nào đủ tiền mua, ông già phải đem vào kinh bán cho vua.

Khi ông già gặp và đưa ra cho vua coi hàng bán, ngài thấy đồ thêu may rất đẹp, lại giống đường kim mũi chỉ của con gái út mình, ngài vặn hỏi :

— Này ông già, hãy nói cho trăm hay là ai thêu những cái áo này.

Ông già không biết nói sao, bèn trả lời vội vã :

— Tâu Đức Vua, áo này do con gái kẻ hạ thân này thêu.

Vua lại hỏi :

— Thực sự là con đẻ của ông đó sao ?

Ông già kể lại gặp người con gái đó trong trường hợp nào. Nghe hết câu chuyện thì nhà vua biết rõ đó chính là con mình. Ngài sai người theo ông già để xem thực hư ra sao. Chàng phò mã cũng đi theo.

..

Tới nơi, phò mã không thể tin là vợ mình lại phiêu dạt tới miền bề xa xám này, chàng còn đang lưỡng lự nơi ngưỡng cửa túp lều thấp nhỏ thì nàng Công chúa đã chạy ra đón chồng. Hai người đều cảm động, run rẩy hết cả thân mình, ôm nhau khóc ròng.

Họ cùng đưa nhau về thành, hai vợ chồng ông già cũng đi cùng.

Dọc đường, phò mã nghe vợ kể lại đầu đuôi sự tình, chàng hiểu mọi việc không may đã xảy ra đều do lòng ác nghiệt của hai người chị vợ.

Thấy sự thế như vậy, hai cô chị rất lo sợ, chỉ chờ mọi hình phạt sắp đến với họ. Nhưng nhờ sự can thiệp của em gái út, vợ chàng Trái Dừa, nên vua chỉ đe phạt hai chị bằng cách đuổi họ tới ở túp lều của hai vợ chồng già đã lượm được vỏ sò, cứu Công chúa khỏi chết. Còn ông bà già được vua cấp cho nhà đất ở kinh thành để dưỡng lão.

● N.M.D.L.

CHIẾC LỌ SỨ

NĂM tôi 8 tuổi học lớp tư, tôi là một đứa trẻ linh nghịch và mưu lão nhất nhà. Trong nhà tôi, vật mà ba tôi quý mến nhất đó là chiếc lọ sứ cũ mà cậu tôi đi Hồng-Kông về mua cho. Hơn nữa, ba tôi là một người rất thích sưu tầm đồ cổ. Thời ấy, tôi xem chiếc lọ ấy rất đáng ghét vì nó rất xấu xí, nước men màu xanh, vẽ các cảnh cây nhưng nó đã sứt mẻ vì lâu đời. Tôi coi nó như là một kẻ thù, vì nó mà tôi đã từng bị ba tôi « tát tai » mấy lần. Vì tình ba tôi cẩn thận, nên ông ta đã cho chiếc bình này để trên một tủ nước để góc nhà. Chúng tôi chưa bao giờ dám bén mảng đến gần vì ba tôi đã dặn đi dặn lại nhiều lần. Một hôm chủ tôi ở dưới tỉnh lên có đem theo một đàn con gồm 3 đứa. Nhân lúc chủ cùng ba má tôi đi vắng, chúng tôi ở nhà như được « phóng sanh » liền tổ chức cuộc chơi trốn bắt âm ỉ cả nhà. Vì tuổi nhỏ thơ dại, tôi bất chấp lời dặn ba tôi nên bắt kẻ nơi nào kín đáo mà có thể trốn được là tôi vào. Trong lúc tôi đang núp sau cái tủ nước, trên có để chiếc lọ sứ, bất ngờ người em họ đến vỗ tôi. Trong lúc hoảng hồn, tôi vung vai lên tức thì chiếc lọ sứ của ba tôi rơi xuống đất bể tan nát. Tất cả anh em chúng tôi mặt tái nhợt, đứng trân trối nhìn nhau. Nhưng một « mưu thần » lại hiện ra trong óc thơ dại của tôi. Chúng tôi bèn để nguyên những mảnh vỡ ở



đất rồi chúng tôi lại kéo nhau sang nhà bác tôi để tránh những lời
tố cáo của chị sen nếu chị ta lên bắt gặp. Chúng tôi vui mừng không kể
và tự cho mình là mưu cao ; « Mưu Không Minh ».

Lúc chúng tôi trở về nhà thì thấy chị sen đang đứng tựa cửa « thút
thít ». Chúng tôi ra vẻ như không biết gì cả, liền hỏi nguyên do. Chị cho
biết.

« Chiếc lọ sứ để trên... bàn... nước, mềo... nhảy bể hay ai làm bể ..
không biết! Ông bà về đồ cho tôi làm bể. Ông.. bà đánh tôi còn đòi cuối
tháng... trừ tiền lương... »

Chúng tôi ai ai cũng làm bộ mặt thông cảm với chị, nhưng thật ra
thì trong bụng ai cũng vui mừng, sung sướng vì đã « thoát nạn ». Chúng
tôi liền kéo nhau ra ngoài đường, ai có tiền liền dốc ra để cùng mua
kẹo dãi nhau để ăn mừng sự thành công đã thoát qua « đại nạn ».

Nhưng không ngờ, đến tối hôm đó, cả nhà đang quây quần chung
quanh bộ bàn ghế salon để đọc báo. Ba tôi bỗng thấy một mảnh vụn của
chiếc lọ sứ, liền tỏ ý tiếc nhớ. Bé Ái, em tôi, một đứa trẻ sáu tuổi
nhánh nhẩu như nhà liền nói : « Chiếc bình này con trông xấu quá ba
à ! anh Sơn làm bể là phải lắm ». Chúng tôi mặt ai cũng tái nhợt, trong
lúc đó ba tôi quắc lên tỏ ý tức tối lắm.

Thế rồi, chúng tôi mỗi người bị « đét » hai chục roi vào người vì
dám phỉnh phờ mẹ cha. Chúng tôi bị đau thật, nhưng thật ra ai ai cũng
đã cười thầm trong bụng vì đã ăn mừng hụt. Rốt cuộc ai cũng phì cười
vì « dẫn đầu lòi đuôi » vậy.

NGUYỄN - THỨC - SƠN

VÀO ĐÒI

TIẾP TRANG 37

Đến đây, khách vào đông.
Chúng tôi từ giã :

— Thôi chúng tôi về nhé !

Tiền ra cửa, anh nói :

— Cảm ơn các bạn có lòng đến
thăm tôi. Cho tôi gửi lời thăm
các bạn kia nhé. Hôm nào rảnh
các bạn lại chơi.

— Chào anh.

— Gút bai.

— Gút bai,

Tôi quay lại định vẫy tay anh,
nhưng bóng anh đã khuất sau
mấy người khách hàng...

Trúc-Giang

(Bút nhóm Năng Việt)

M

(1) Good bye : Từ giã.

Rồi Rim tuột xuống đất, đầu lắc qua lắc lại miệng « chắc, chắc » vài tiếng, làm như ta đây lớn rồi, không thèm nghĩ đến truyện « trẻ con » ấy.

∴

Tức cười cho chiều hôm qua, có lẽ vì trời mưa nên « Anh chàng » trốn học, chui vô buồng trùm chăn ngủ kỹ. Khi khám phá ra sự bí mật ấy, tôi định bụng là chờ nó dậy sẽ khùng bố tinh thần cho anh chàng sợ chơi. Nhưng, khi vừa ngủ dậy, có lẽ đã biết lỗi mình nên « anh chàng » uốn éo vài cái thật đáng yêu. Rồi mắt nhắm mắt mở « anh chàng » nói :

— Chà ! Rim chưa bao giờ ngủ một giấc ngon như vậy, ngon chi lạ chị Phúc ơi !

Tôi phải phì cười vì cái giọng nói « ông cụ non » của nó.

Lúc ấy bao nhiêu câu nói tôi nghĩ sẵn đề dọa Rim, nó chạy trốn đâu mất. Tôi chỉ thấy nó đáng yêu, báng bẻ, đáng hôn mà thôi

Có lẽ suốt ngày nghe nó kể chuyện tôi sẽ không bao giờ chán.

Tôi thương Rim, cái tình thương ấy, tôi đặt lên trên tất cả. Cả mọi công việc và mọi vấn đề. ●



♣ Chất fluor lợi hay hại ?

Một lần nữa người ta vừa chứng minh được sự ích lợi của nhất Fluor (ly tử) trong khoa nha y : một cuộc khảo sát vừa được thực hiện tại hai thành phố ở tiểu bang New York (Hoa Kỳ và người ta thu lượm được những con số như sau : Ở thành phố Newburg từ 10 năm nay nước uống được pha thêm chất Fluor, thì người ta nhận thấy 35,2% con trẻ có một bộ răng tốt còn ở thành phố Kingston thì tỷ số ấy chỉ có 12% thôi, vì nước uống trong thị xã không có thêm chất ly tử. Ngoài ra người ta còn nhận thấy thêm rằng con trẻ ở Kingston bị đi nhờ răng 9 lần nhiều hơn con trẻ ở Newburg. Vì vậy hiện nay người ta đang trù định pha thêm chất Fluor vào trong nước uống của thành phố Mỹ càng nhiều càng tốt.

♣ Thuốc lá và tê lê phon.

Tại thành phố Los Angeles người ta phát động một phong trào bài

trừ thuốc là rất hăng. Để nhắc nhở cho những ai có tật nghiện thuốc, ngay trong bưu điện đều có sẵn những cuốn băng tự động, khi bạn nhắc ống nói lên quay số, chuông đầu dây bên kia vừa reo thì đã có tiếng ồn ỉn do cuốn băng gắn tự động nói chỗ vào tai bạn : « Xin đừng hút thuốc lá ! »

✦ **Khỉ... làm họa sĩ**

Một con khỉ cái (loại bú dũ) ở nước Tân-Tây-Lan vừa mới chiếm giải ba về ngành hội họa trừu tượng. Lễ dĩ nhiên giải nhất, nhì về tay các nhà danh họa. Sở dĩ họa khỉ này được giải ba là vì người ta dẫu không cho bạn giám khảo biết trước là tranh do khỉ vẽ. Loại tranh trừu tượng là một loại tranh vẽ làm người ta chẳng ai hiểu mô tê thế nào và làm người ta nhức óc. Thế mà lắm người ưa thích và tỏ ra mình sành điệu lắm, và những kẻ sành điệu về tranh trừu tượng cũng hết khen rùm beng lên.

✦ **máy transistor rất nguy hiểm !**

Các bạn đừng vội lo là xài máy Radio Transistor sẽ có hại cho sức khỏe. Cái hại ở chỗ khác kia ; khi trên máy bay mà mở radio transistor thì nguy hiểm lắm. Cách đây vài năm một chuyến máy bay tí nữa bị tai nạn lúc gần đến phi trường Manchester ở Anh cát Lợi. lý do là một ông hành khách hứng chí mở radio pin nghe chơi làm cho các máy móc điện tử trên máy bay chạy trật tất cả. Máy transistor tuy là một máy thanh nhưng nó có thể phát ra một luồng sóng

điện siêu tần số làm cho sự liên lạc vô tuyến điện trên máy bay với phi trường bị nhiễu loạn. Cách đây bốn năm, tại Nữu Ước có xảy ra một tai nạn phi cơ cũng vì cái làn sóng điện siêu tần số quái ác phát ra từ một xưởng làm radio ở gần đó — có một lần ở cấp Kennedy người ta sắp phóng một hỏa tiễn thì bị trục trặc. Sau kiểm mãi mới biết là vì có một bác tài taxi đỗ gần đó đang xài radio transistor để nói chuyện với hãng, làm xáo trộn hệ thống vô tuyến điều khiển của hỏa tiễn. Vậy điều cốt yếu là : đi máy bay chớ nên mở máy radio pin rất nguy hiểm !

✦ **Du lịch vào lòng trái đất**

Cái mộng du lịch vào lòng trái đất của nhà văn JULES VERNE rồi đây sẽ được thực hiện. Đó là chương trình MOHOLE mà các nhà bác học Mỹ sắp thực hiện vào năm 1968. Công cuộc đào hầm xuyên qua vỏ trái đất sẽ được thực hiện tại một vị trí cách đảo Hạ-uy-Di độ 150 cây số. Nói là đi vào lòng quả đất thì cũng hơi nói phét, vì ở lòng quả đất toàn lửa không, xuống đâu có được ! Thật ra, các nhà bác học Mỹ chỉ có ý định đào sâu khoảng 6 cây số vào lòng đất thôi, và phải đào từ đáy bể ở sâu đến 500 thước. Kể ra như thế đã là kỷ lục rồi, vì từ xưa đến nay chưa ai thực hiện được như vậy. Muốn đào đất ở đáy biển như vậy, họ phải cho thiết lập trên mặt biển một cái đài rất lớn cao 125 thước có 6 cột to tương. Cả cái đài khổng lồ này sẽ đặt trên một cái phao cỡ vĩ đại, tất cả nặng sơ sơ 21.500 tấn thôi. ●



Hộp Thư

TUỔI-HOA

HOÀI NGUYỄN HOÀI (Mỹtho) : Hoan hô bút nhóm « Mây Đất Mỹ » và sẵn sàng chờ đợi bài vở của các em. Gửi lời thăm Thái Quan và H.L. Phương Vũ. Mến.

BÍCH LIÊN (Đà-nẵng) : Muốn ghi T.H. mua năm em có thể ra bưu điện gửi bưu phiếu cho ông Trần-văn-Vũ, quản lý báo Tuổi Hoa, hoặc có thể gửi trả bằng tem. Giá báo năm có ghi rõ ở trang bìa T.H.

VÂN SA (Saigon) Anh chịu bức thư em viết lắm. Còn bài thì... chưa kịp xét đến. Anh sẽ đọc sau. Nếu muốn trở thành họa sĩ chính cống cũng phải học cho xong cái tú tài đã, rồi mới vào trường Mỹ-thuật. Anh ViVi cũng đang là sinh viên ở đó. Về số báo Xuân, Trinh-Chí đã gửi cho các em có bài trong V.T.C.B. đầy đủ tại sao em lại không nhận được nhỉ ?

THƯƠNG NAM HOÀI (Chợlớn) Đừng do dự gì cả, cứ gửi về cho Q.Di. Vui lòng nhận em vào trong gia đình T.H.

NGUYỄN THẾ HỘI (Saigon) Em vào đúng chỗ rồi. Lần sau em có thể gửi bài lại, đỡ tốn tiền tem.

TRẦN THỦY VÂN (Bút nhóm Năng Việt) Chờ bức ảnh Bia em đã hứa.

VÕ NGỌC THUẦN (Mỹtho) Anh đang chảy nước miếng thèm mận Trung-Lương của em đấy. Lần sau có dịp về Saigon nhớ ghé thăm anh.

LÊ KIM CÚC (Saigon) Chúc em đạt nhiều thắng lợi trong kỳ thi lục cá nguyệt. Muốn làm quen với chị B. Thủy sao không viết thư cho chị ấy ?

TIẾN HOÀI DÂN (Đà-nẵng) Bài vở do các em đóng góp, T.Hoa rất hoan nghênh. Nên em cứ mạnh dạn gửi tới. Thư không có hạn định dài ngắn. Miễn hay thôi ẻm ạ

TRẦN THỊ KIM LIÊN (Đàlat) Muốn gửi bài cho M.V.C.B. không cần điều kiện gì cả. Em cứ gửi về cho anh xem.

PHÚC THỦY (Huế) Anh không trách gì các em đâu. Trái lại, anh biết các em học sinh cũng có nhiều lúc bận lắm chứ. Đề nghị của em không thực hiện được, vì như thế mỗi số báo phải dành ra bao nhiêu trang giấy cho vừa. Hiện giờ chạy được đủ số giấy in báo cho các em đọc, anh cũng đã méo mặt rồi-

TRẦN THỊ CẨM TÂM (NhaTrang) Anh sẽ đọc bài em sau. Đừng nóng ruột nhé.

PHƯƠNG THẢO (Giadinh) Rất hoan nghênh những bài dịch hay phỏng dịch em hứa hẹn. Cần chọn những đề tài cho hay, và nhớ ghi xuất xứ. Bài gửi nếu không dán kín và ngoài đề : « Bài gửi đáng báo », chỉ phải dán 1đ. tem thôi. (Nhớ là đề ngỏ không dán kín đấy nhé)

PHƯƠNG NHI (Saigon) Ủ nhỉ, té ra anh lãng trí thật ! Hôm nọ Chí Nhi tới, nhắc cho anh biết còn Phương Nhi nữa, lại dẫn chứng cả số báo cũ, nên anh mới biết là.. quên ! Tệ quá ! Cứ viết cho Linh Hương, anh sẽ chuyển.

LINH TRANG (Đà-Nẵng) Anh trả lời đây rồi. Hết khóc chưa ! Bài đề anh đọc xem đã nhé. Dĩ nhiên là em có cả hai chân trong gia đình rồi.

NGUYỄN CHẤN HÙNG (Bình Dương) Vui lòng nhận em và các bạn em vào gia đình Tuổi Hoa. Báo không có ở Bình-Dương ? Đề anh hỏi lại nhà phát hành. Nhưng sao các em không ghi tên mua năm có phải tiện hơn không..

Chị Bích Thủy

Trả lời các em gái.

LĂNG MY (Nha Trang). Em phạt anh Hà Tĩnh những 50 cái hít đất làm chị cũng ái ngại cho anh ấy luôn. Chị xin đại đội trưởng tha cho anh ấy nhé. Đề chị hỏi lại Ngọc Nga xem đã. Hoặc em viết làm quen trước. Chị sẽ chuyển dùm. Anh Trường Sơn bạn làm. Còn anh Hà Tĩnh thì mắc sống theo kỷ luật trong quân trường.

VŨ KHUÊ HUYỀN (Gia Định) Muốn làm quen với các anh chị trong Tuổi Hoa em cứ lại Tòa soạn. Chắc chắn em sẽ gặp anh Trường Sơn. Còn các anh chị khác không có mặt thường xuyên. Phương Vy ở Nha Trang. Em viết thư chị chuyển cho.

BÉ CHI (Dalat) Phải đợi tới ngày mới dám gửi bài về kia à! Sao nhát thế em? Bài T.P.T. buồn quá em ạ. Gửi cho chị bài khác đi nhé.

PHƯƠNG VY. Tuổi em đúng là Tuổi Hoa rồi đó. Lớp tuổi này rất nhiều trong gia đình Tuổi Hoa em ạ. Đề chị nói lại với anh Trường Sơn về việc báo trẻ. Còn phải hỏi gì nữa, em và 2 bạn song sinh của em là em của chị rồi. Bài của Vy sẽ đăng kỳ tới.

NGUYỄN THỊ YẾN (Tây Ninh) Chị rất mừng được cô em gái có một tâm hồn mình mẫn, trong một thân xác khỏe mạnh. Chị chia vui với «chiến công» của em, và cũng đồng ý với em về cái vụ «tự mua sầu chuốc hận» rất không nên trong lúc tuổi còn thơ ấu.

THƯƠNG HOÀI NANG (Cai Lậy). Chị không từ chối em đâu. Nhất là chị lại biết em chị rất ngoan nữa. Bút hiệu em dùng, riêng trong gia đình T. Hoa, không trùng với ai cả.

MẶC THI - TRẦN THÚY (Gia Định) Chị không ngán có nhiều em đâu. Ngoan như các em là chị nhận liền. Muốn viết bài các em cứ mạnh dạn gửi về, chị sẽ tùy theo và chuyển sang cho các người phụ trách.

THU HUỆ (Saigon) Cô «thầy bói» của chị đoán trật hết cả rồi! Nhưng chị cũng thưởng cho em một cây cà-rem đấy.

PHƯƠNG HOA (Ban mê Thuật) Chị vui lòng nhận, song chẳng biết có làm em hết buồn được không. Đề chị hỏi lại địa chỉ của Kim Vân đã nhé.

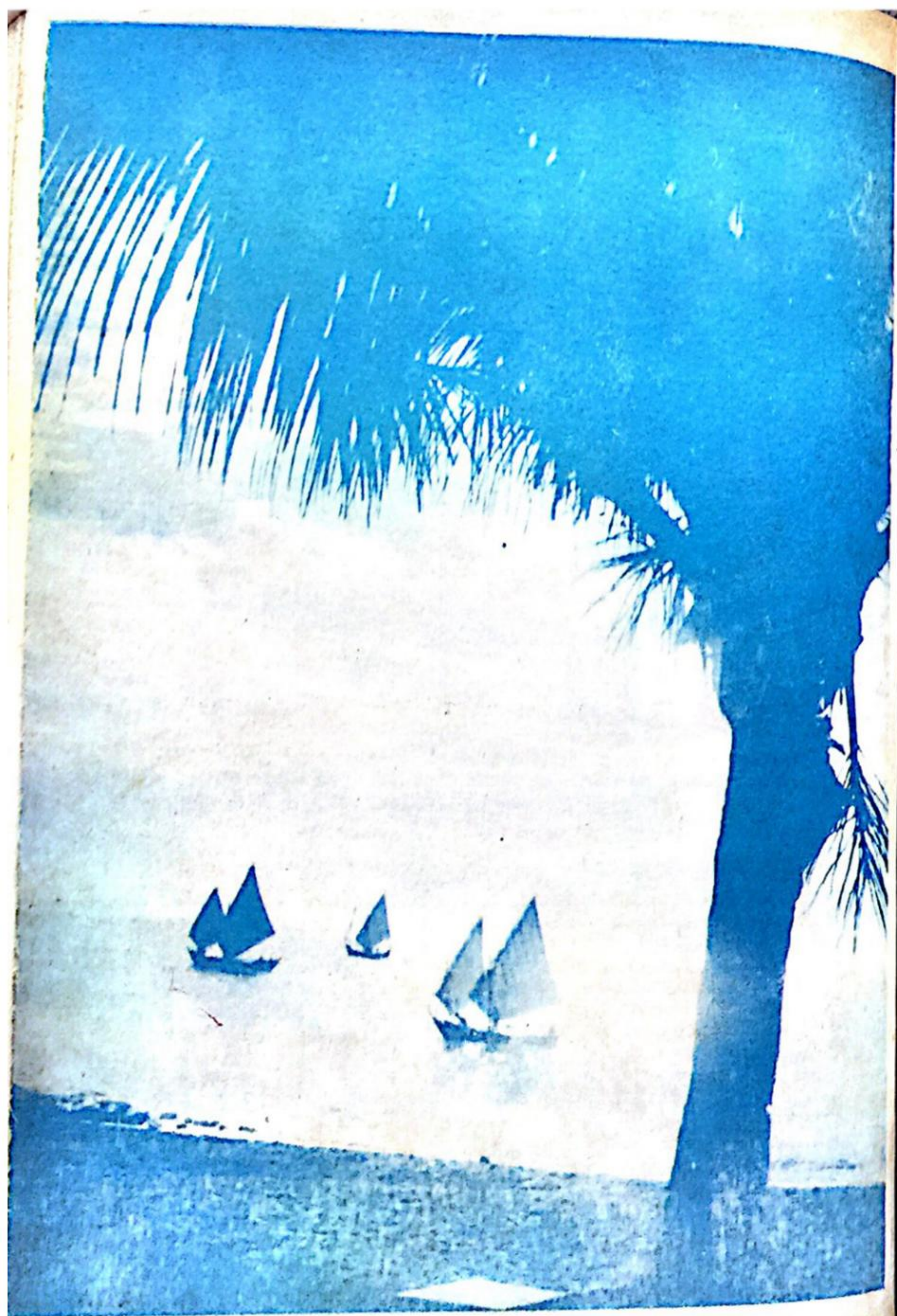
TRẦN THỊ KIM LIÊN (Dalat) Chị thành thực cảm ơn em nhiều về ba đóa Pensée em gửi tặng. Em chị đáng mến lắm đấy.

Bài nhận được

Hà Thúc Khánh. Hà Lệ Thúy. Võ thị Sương. Lê ngọc Ân. Hoàng phương Hà. Nguyễn văn Hòa. Vũ phương Trinh. Thy Khanh. Thương Hoài. Nguyễn thị Phượng. Dạ Minh. Đặng túy Vân. Bửu Ba. Trương công Huệ. Huyết phương Tâm. Linh Trang. Lê Xuân Hương. Trần thị Thúy Lan (2). Nguyễn thị Bé. Đinh Nghĩa. Vũ Chinh. Hoài Thu. Trần sỹ Hùng. Phan my Nương. Thu Hằng. Nguyễn thị Thứ. Châu Hà (3). Lâm Vĩnh An. Thu Hoài Thu (2) Hoài Phong. Vũ Chinh. Lê kim Cúc. Ngọc Hồ. Nguyễn ngọc Toàn. Trần thị Kim Liên. Lê xuân Quân. Trần thủy Vân (2). Lê văn Liêm. Trần đức Đạt. Nguyễn thế Hội. Huyết phương Tâm. Kiều lệ Quyên. Phan kim Thạch. Nguyễn văn Hoàng. Minh Ngọc.

Thi phẩm nhận được

Hoài Phong. Hải Long. Giang Thủy. Nguyễn chấn Hùng (3). Hải Phương. Thanh Tâm. Hạ Tân Hà. Quyên. Ngô đoàn Trang. Đỗ tư Long (5). Kiều lệ Phương. Lăng Tử. H.Lam Sơn T.Sơn (5). Phan kim Thạch (2). Mạc phi Nhân. Sao trùng Dương. B.H. Thủy. Tỉnh Liên. Yên Lam Sơn Tử (2). T.M.T. Phương Lý. Nguyễn thanh Xuân (3). Bùi Thanh Tâm. Huy Linh Phương Vũ. Hoàng Liên Sơn (2) Mạc Nhiên (3). Trắng đầu Non (3). Trần hồng Phúc. Văn Sa. Trần ngọc Tùng. Sơn ngọc Thành (3) Sóng tiêu Tương (2). Thương Hoài Vũ (2). Đan Thịnh (3) Mạc Nhiên. Hoàng Liên Sơn. Yên Thương. Nguyễn vinh Thịnh. Thúy Hoàng Thu Đỗ Thảo. Lê văn Tấn. (2). Thiên Long (2). Hoài Sơn (3). Hải Sơn 2. Như Liên 2 Phan kim Thạch. Mai kim Yên-Thương Nam Hoài 3. Trần Thủy Vân. Võ ngọc Thuận. Hương độc Giang (2). Minh Huệ. Đơn hồng Sa.



THANG CẢNH HÀ TIÊN

GIÁ 5.000